

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1	1301010673 Hà Phương	An	11/11/2007	TC13A	000002	140	2.75	01
2	1301010682 Hà Hoàng	Anh	27/03/2007	TC13A	000003	213	5.50	01
3	1301011864 Lại Vân	Anh	21/11/2007	TC13A	000004	359	6.25	01
4	1301011869 Nguyễn Đỗ Mai	Anh	23/06/2007	TC13A	000005	486	7.00	01
5	1301011873 Nguyễn Thị Mai	Anh	20/01/2007	TC13A	000006	564	6.75	01
6	1301010694 Quán Nguyễn Quỳnh	Anh	09/12/2007	TC13A	000007	631	5.25	01
7	1301010696 Vũ Tiến	Anh	12/12/2006	TC13A	000008	725	3.50	01
8	1301011877 Lưu Minh	Ánh	14/06/2007	TC13A	000009	892	6.00	01
9	1301010698 Nguyễn Ngọc	Ánh	10/10/2007	TC13A	000010	140	6.50	01
10	1301011883 Nguyễn Ngọc	Châm	21/12/2007	TC13A	000011	213	6.75	01
11	1301011495 Đỗ Bảo	Châu	31/08/2007	TC13A	000012	359	5.25	01
12	1301012040 Hoàng Mai	Chi	05/12/2007	TC13A	000013	631	6.75	01
13	1301010709 Phạm Thị Hà	Chi	11/09/2007	TC13A	000014	564	6.75	01
14	1301010711 Nguyễn Quang	Cường	22/01/2004	TC13A	000015	486	6.25	01
15	1301011889 Vũ Hồng	Đức	22/11/2007	TC13A	000017	725	5.50	01
16	1301010730 Đoàn Thị Phương	Dung	02/09/2007	TC13A	000018	892	4.50	01
17	1301011891 Đào Xuân	Dương	25/11/2007	TC13A	000020	140	4.75	01
18	1301010736 Nông Thùy	Dương	20/10/2006	TC13A	000022	213	4.75	01
19	1301010741 Lưu Hương	Giang	25/07/2007	TC13A	000023	359	3.25	01
20	1301010743 Nguyễn Thị Châu	Giang	25/11/2007	TC13A	000024	486	5.25	01
21	1301010744 Nguyễn Thị Trà	Giang	24/02/2007	TC13A	000025	564	6.00	01
22	1301010746 Phạm Thị Hà	Giang	04/04/2007	TC13A	000026	631	6.50	01
23	1301010752 Đặng Nguyễn Bảo	Hân	13/06/2007	TC13A	000027	725	5.25	01
24	1301011897 Hoàng Thị Kim	Hiền	15/10/2007	TC13A	000028	892	7.50	01
25	1301010761 Phạm Quang	Hùng	21/08/2007	TC13A	000030	140	4.00	01
26	1301010764 Mạc Thị Quỳnh	Hương	20/12/2007	TC13A	000031	213	4.75	01
27	1301010776 Nguyễn Trần Khánh	Huyền	18/05/2006	TC13A	000033	564	7.50	01
28	1301011911 Lê Duy	Kỳ	22/11/2005	TC13A	000034	359	3.25	01
29	1301011912 Bùi Khánh	Linh	30/10/2006	TC13A	000035	486	2.25	01
30	1301011914 Hoàng Diệu	Linh	17/11/2004	TC13A	000036	564	6.50	01

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
31	1301012026 Ngô Quốc	Linh	03/07/2007	TC13A	000037	631	5.50	01
32	1301011916 Nguyễn Diệu	Linh	21/04/2007	TC13A	000038	725	5.25	01
33	1301010795 Nguyễn Ngọc	Linh	04/11/2007	TC13A	000039	892	6.50	01
34	1301010801 Phạm Yên	Linh	11/09/2007	TC13A	000040	140	6.00	01
35	1301010804 Võ Thị Thảo	Linh	04/05/2007	TC13A	000041	213	7.25	01
36	1301011921 Vũ Thị Khánh	Ly	13/08/2007	TC13A	000042	359	4.50	01
37	1301011923 Nông Hồng	Mai	28/09/2006	TC13A	000043	486	6.50	01
38	1301010814 Lê Quang	Minh	29/12/2007	TC13A	000045	140	6.00	01
39	1301010819 Lưu Thị Trà	My	26/07/2007	TC13A	000046	486	5.50	01
40	1301010826 Nguyễn Thị Hoàng	Ngân	21/09/2007	TC13A	000047	725	7.75	01
41	1301011935 Lưu Thị Hồng	Ngát	11/08/2006	TC13A	000048	213	4.75	01
42	1301010833 Nguyễn Bảo	Ngọc	16/02/2007	TC13A	000049	486	4.25	01
43	1301010837 Đinh Trung	Nhật	07/12/2007	TC13A	000050	631	4.00	01
44	1301010839 Doãn Yên	Nhi	30/05/2007	TC13A	000051	892	5.25	01
45	1301011940 Lương Duy	Phan	06/08/2007	TC13A	000052	213	4.50	01
46	1301011941 Võ Thị Hồng	Phúc	03/04/2007	TC13A	000053	359	4.50	01
47	1301012038 Nguyễn Văn	Quang	26/01/2007	TC13A	000054	725	5.25	01
48	1301010856 Đặng Thúy	Quỳnh	01/02/2007	TC13A	000055	140	6.25	01
49	1301010870 Nguyễn Phúc	Thanh	27/06/2007	TC13A	000058	564	6.00	01
50	1301010874 Chu Thanh	Thảo	29/06/2007	TC13A	000059	359	5.75	01
51	1301010883 Quách Thị	Thảo	27/08/2007	TC13A	000060	892	4.00	01
52	1301010885 Vũ Thị Thu	Thảo	06/04/2006	TC13A	000061	564	5.00	01
53	1301011951 Bùi Anh	Thư	06/10/2007	TC13A	000062	213	6.75	01
54	1301010894 Trần Nguyễn Hồng	Thương	28/01/2007	TC13A	000063	631	5.25	01
55	1301010895 Nguyễn Diệu	Thúy	14/03/2007	TC13A	000064	359	6.50	01
56	1301011956 Đặng Thị Thuý	Trâm	12/04/2007	TC13A	000065	140	7.00	01
57	1301010899 Đặng Quỳnh	Trang	30/08/2007	TC13A	000066	631	5.00	01
58	1301010902 Nguyễn Thùy	Trang	13/01/2007	TC13A	000067	359	6.00	01
59	1301011987 Phạm Thị Huyền	Trang	18/08/2007	TC13A	000068	892	4.25	01
60	1301012039 Trịnh Đức	Trong	20/11/2007	TC13A	000069	564	8.00	01

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
61	1301011637	Vũ Hoàng	Trung	22/08/2007	TC13A	000070	359	4.75	01
62	1301010913	Nguyễn Trọng	Tú	25/08/2004	TC13A	000071	140	3.25	01
63	1301012032	Nguyễn Thị	Tuyết	23/09/2007	TC13A	000072	631	2.50	01
64	1301010921	Đoàn Quốc	Việt	25/12/2007	TC13A	000073	486	4.25	01
65	1301010926	Lăng Hải	Vy	22/09/2007	TC13A	000074	725	8.75	01
66	1301010928	Nguyễn Thị	Xuân	18/12/2007	TC13A	000075	140	7.50	01
67	1301010676	Bùi Hoàng Quang	Anh	10/12/2007	TC13B	000076	631	4.25	02
68	1301010679	Đào Minh	Anh	27/11/2007	TC13B	000077	140	7.00	02
69	1301011863	Đào Việt	Anh	23/05/2007	TC13B	000078	486	7.50	02
70	1301010684	Hoàng Tuấn	Anh	14/08/2007	TC13B	000079	725	7.00	02
71	1301010685	Lương Ngô Phương	Anh	15/11/2007	TC13B	000080	892	6.50	02
72	1301010688	Nguyễn Như Duy	Anh	17/10/2007	TC13B	000081	564	7.00	02
73	1301010690	Phạm Việt	Anh	27/11/2007	TC13B	000082	213	7.25	02
74	1301011875	Trần Kiều	Anh	10/05/2007	TC13B	000083	725	5.00	02
75	1301010697	Nguyễn Ngọc	Ánh	08/04/2007	TC13B	000084	486	4.75	02
76	1301010699	Phùng Minh	Ánh	01/12/2007	TC13B	000085	213	5.25	02
77	1301010705	Phạm Thị Ngọc	Châm	27/08/2007	TC13B	000086	892	7.50	02
78	1301010707	Vũ Thị Diệu	Châu	07/09/2007	TC13B	000087	564	3.50	02
79	1301011884	Nguyễn Thị Quỳnh	Chi	09/12/2007	TC13B	000088	564	5.00	02
80	1301010710	Phùng Thị Yên	Chi	19/01/2007	TC13B	000089	486	3.00	02
81	1301010726	Nguyễn Việt Anh	Đức	19/01/2007	TC13B	000090	359	6.25	02
82	1301011888	Thiều Nguyễn Minh	Đức	27/10/2007	TC13B	000091	631	4.75	02
83	1301010728	Vũ Xuân	Đức	27/12/2007	TC13B	000092	725	3.75	02
84	1301010732	An Tiến	Dũng	18/06/2007	TC13B	000093	892	3.25	02
85	1301011755	Lê Tiến	Dũng	31/08/2007	TC13B	000094	359	5.50	02
86	1301010740	Nguyễn Thị Khánh	Duyên	27/09/2007	TC13B	000096	213	3.50	02
87	1301010742	Nguyễn Hà	Giang	23/10/2007	TC13B	000097	140	3.75	02
88	1301010745	Phạm Thị Bích	Giang	07/05/2007	TC13B	000098	213	6.25	02
89	1301010747	Phạm Văn	Giang	09/10/2007	TC13B	000099	140	6.00	02
90	1301010754	Nguyễn Thị	Hậu	17/05/2007	TC13B	000100	892	5.75	02

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
91	1301010756	Hoàng Trung	Hiếu	24/02/2007	TC13B	000101	725	5.50	02
92	1301011904	Bàng Việt	Hưng	02/11/2007	TC13B	000103	631	5.00	02
93	1301010767	Ngô Khánh	Hường	30/09/2007	TC13B	000104	564	5.00	02
94	1301010772	Phạm Quang	Huy	24/09/2007	TC13B	000105	631	5.50	02
95	1301010778	Ngô Đức	Khải	10/07/2007	TC13B	000106	486	5.25	02
96	1301010783	Nguyễn Đức	Kiên	14/09/2007	TC13B	000107	564	6.50	02
97	1301010784	Đặng Nguyên	Lâm	20/05/2007	TC13B	000108	140	6.75	02
98	1301010787	Bùi Thị Khánh	Linh	15/06/2007	TC13B	000109	892	6.50	02
99	1301010790	Lại Hương	Linh	09/07/2007	TC13B	000110	725	5.50	02
100	1301010793	Nguyễn Bảo	Linh	29/11/2007	TC13B	000111	486	5.75	02
101	1301010798	Nguyễn Thùy	Linh	30/09/2007	TC13B	000112	359	5.00	02
102	1301010802	Trịnh Hà	Linh	25/12/2007	TC13B	000113	213	6.25	02
103	1301010809	Hoàng Thị Khánh	Ly	31/03/2007	TC13B	000114	140	7.25	02
104	1301011929	Phùng Văn Nhật	Minh	11/09/2007	TC13B	000116	892	7.50	02
105	1301011931	Nguyễn Thị Trà	My	18/09/2007	TC13B	000117	725	7.50	02
106	1301010827	Nguyễn Thị Hồng	Ngân	29/12/2007	TC13B	000118	486	6.75	02
107	1301010832	Bùi Khánh	Ngọc	26/07/2007	TC13B	000119	359	4.75	02
108	1301010834	Nguyễn Bích	Ngọc	13/09/2007	TC13B	000120	213	8.00	02
109	1301011936	Nguyễn Thị	Nhật	24/05/2007	TC13B	000121	725	6.75	02
110	1301011937	Phạm Thị Bình	Nhi	12/08/2007	TC13B	000122	631	6.25	02
111	1301010848	Nguyễn Đức	Phú	05/10/2007	TC13B	000123	564	6.00	02
112	1301011595	Đào Thị Hà	Phương	23/07/2007	TC13B	000124	631	5.50	02
113	1301010849	Lương Thị Mai	Phương	20/09/2007	TC13B	000125	564	6.25	02
114	1301011945	Lương Nguyễn Diệt	Quyên	30/10/2007	TC13B	000126	486	6.00	02
115	1301011947	Nguyễn Lưu Thiên	Son	08/12/2007	TC13B	000128	359	4.50	02
116	1301010867	Lữ Quang	Thắng	14/11/2002	TC13B	000129	213	6.75	02
117	1301010869	Huỳnh Văn	Thanh	27/09/2007	TC13B	000130	140	6.25	02
118	1301011948	Trần Tuấn	Thành	26/12/2007	TC13B	000131	140	7.25	02
119	1301010877	Lê Vũ Thanh	Thảo	08/11/2007	TC13B	000132	359	5.00	02
120	1301010884	Vũ Thị Hương	Thảo	15/06/2007	TC13B	000133	564	6.75	02

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
121	1301010887	Đặng Văn	Thiện	28/08/2007	TC13B	000134	725	4.75	02
122	1301010889	Phan Hoài	Thu	13/09/2007	TC13B	000135	213	5.75	02
123	1301010890	Đỗ Anh	Thư	18/11/2007	TC13B	000136	486	5.50	02
124	1301012017	Nguyễn Hoàng Thu	Thủy	05/04/2007	TC13B	000137	486	7.25	02
125	1301011958	Đàm Thị Hà	Trang	21/05/2002	TC13B	000138	631	6.00	02
126	1301010903	Phạm Thị Huyền	Trang	26/07/2007	TC13B	000139	725	5.50	02
127	1301010904	Phùng Mai	Trang	23/02/2007	TC13B	000140	140	4.75	02
128	1301011962	Trần Huyền	Trang	05/07/2007	TC13B	000141	725	6.00	02
129	1301010910	Nguyễn Thành	Trung	09/01/2007	TC13B	000142	140	4.75	02
130	1301010918	Phạm Hà Anh	Tuấn	06/07/2007	TC13B	000144	486	6.50	02
131	1301011965	Đào Long	Vũ	22/06/2007	TC13B	000145	631	3.50	02
132	1301011966	Nguyễn Hà	Vy	28/11/2007	TC13B	000147	213	4.00	02
133	1301010930	Nguyễn Thị Hải	Yến	31/01/2007	TC13B	000148	486	5.50	02
134	1301011861	Hoàng Gia Bảo	An	04/10/2007	NH13A	000149	564	3.50	03
135	1301010677	Bùi Thị Minh	Anh	12/11/2007	NH13A	000150	631	6.25	03
136	1301010680	Đinh Huy Tuấn	Anh	24/03/2007	NH13A	000151	140	7.75	03
137	1301010681	Đỗ Đức	Anh	18/07/2007	NH13A	000152	359	4.50	03
138	1301011870	Nguyễn Hồng	Anh	16/08/2007	NH13A	000153	631	5.50	03
139	1301011871	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	09/12/2007	NH13A	000154	892	5.25	03
140	1301011977	Nguyễn Thị Lan	Anh	24/04/2007	NH13A	000155	725	7.25	03
141	1301010689	Nguyễn Trương Tuấn	Anh	30/12/2007	NH13A	000156	892	4.00	03
142	1301010691	Phạm Việt	Anh	26/07/2007	NH13A	000157	140	5.75	03
143	1301010692	Phí Quang	Anh	24/12/2007	NH13A	000158	213	5.25	03
144	1301010693	Phùng Việt	Anh	01/10/2007	NH13A	000159	359	6.00	03
145	1301010700	Bùi Hoàng	Bách	17/08/2007	NH13A	000160	564	4.25	03
146	1301010702	Nguyễn Ngọc	Bích	23/12/2007	NH13A	000161	486	4.50	03
147	1301011737	Đặng Đình	Bình	19/10/2007	NH13A	000162	725	4.75	03
148	1301010703	Nguyễn Thị Thanh	Bình	11/10/2007	NH13A	000163	213	4.75	03
149	1301010704	Vũ Đức	Bình	02/11/2007	NH13A	000164	564	5.50	03
150	1301011881	Vũ Ngọc Thanh	Bình	11/04/2007	NH13A	000165	892	4.25	03

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
151	1301010713	Trần Tâm	Đan	19/07/2007	NH13A	000167	359	3.50	03
152	1301010719	Chu Thị Kiều	Diễm	11/08/2007	NH13A	000169	631	5.50	03
153	1301011886	Nguyễn Khánh	Diệu	10/01/2007	NH13A	000170	213	4.50	03
154	1301010723	Lê Minh	Đức	07/07/2007	NH13A	000171	564	6.50	03
155	1301010733	Nguyễn Xuân	Dũng	09/10/2007	NH13A	000172	892	4.25	03
156	1301010734	Hoàng Thị Thùy	Dương	23/09/2007	NH13A	000173	359	8.00	03
157	1301010737	Đỗ Đức	Duy	12/05/2007	NH13A	000175	140	3.50	03
158	1301010748	Đỗ Lê Quỳnh	Giao	13/02/2007	NH13A	000176	213	7.00	03
159	1301010751	Nguyễn Ngọc	Hà	09/03/2007	NH13A	000177	359	7.25	03
160	1301010753	Lê Ngọc	Hân	24/06/2007	NH13A	000178	486	6.50	03
161	1301010755	Nguyễn Văn	Hậu	24/08/2007	NH13A	000179	564	4.50	03
162	1301010757	Nguyễn Thái	Hiếu	30/08/2007	NH13A	000181	631	4.75	03
163	1301010765	Trần Thị Tuyết	Hương	17/08/2007	NH13A	000182	725	5.50	03
164	1301010766	Trần Thu	Hương	16/03/2007	NH13A	000183	892	4.00	03
165	1301010770	Trịnh Thu	Hường	15/02/2007	NH13A	000184	140	6.25	03
166	1301010773	Võ Lê	Huy	10/12/2007	NH13A	000185	213	4.00	03
167	1301011908	Nguyễn Khánh	Huyền	20/01/2007	NH13A	000186	359	6.50	03
168	1301010780	Trần Vân	Khang	31/08/2007	NH13A	000188	486	5.50	03
169	1301010781	Phạm Văn Quốc	Khánh	02/09/2007	NH13A	000189	564	6.25	03
170	1301011913	Chu Ngô Gia	Linh	12/02/2007	NH13A	000190	725	6.25	03
171	1301010791	Lê Mai	Linh	14/08/2007	NH13A	000191	892	4.50	03
172	1301010792	Lê Thùy	Linh	13/06/2007	NH13A	000192	213	8.25	03
173	1301011972	Nguyễn Hà	Linh	28/02/2007	NH13A	000193	359	7.75	03
174	1301010794	Nguyễn Khánh	Linh	09/08/2007	NH13A	000194	486	4.00	03
175	1301010800	Nguyễn Thủy	Linh	29/05/2007	NH13A	000195	631	6.75	03
176	1301010807	Nguyễn Thành	Long	01/11/2007	NH13A	000196	892	6.50	03
177	1301011922	Nguyễn Hiền	Mai	09/07/2007	NH13A	000197	140	5.50	03
178	1301010813	Lê Hữu Quang	Minh	11/11/2007	NH13A	000198	213	6.50	03
179	1301010816	Đỗ Thị Hà	My	15/03/2006	NH13A	000199	359	5.25	03
180	1301011933	Lê Lê	Na	09/12/2007	NH13A	000200	486	6.00	03

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
181	1301010822 Khúc Thị Quỳnh	Nga	03/06/2004	NH13A	000201	564	5.00	03
182	1301010823 Phạm Quỳnh	Nga	28/12/2006	NH13A	000202	631	5.25	03
183	1301010831 Lê Minh	Nghĩa	14/07/2007	NH13A	000204	725	5.50	03
184	1301010835 Vũ Minh	Ngọc	14/11/2007	NH13A	000205	892	3.50	03
185	1301010836 Vũ Thị Thanh	Nhân	19/08/2007	NH13A	000206	213	5.00	03
186	1301010843 Nguyễn	Như Ý	18/09/2007	NH13A	000207	140	7.00	03
187	1301012037 Lê Hà	Phương	04/12/2007	NH13A	000208	359	6.00	03
188	1301011944 Lò Lan	Phương	01/03/2007	NH13A	000209	486	7.75	03
189	1301011597 Nguyễn Thị Minh	Phương	21/12/2007	NH13A	000210	631	8.25	03
190	1301010852 Tường Thị Hà	Phương	16/11/2007	NH13A	000211	725	7.75	03
191	1301011472 Phạm Minh	Quân	26/08/2007	NH13A	000212	564	4.50	03
192	1301010858 Nguyễn Hương	Quỳnh	15/05/2007	NH13A	000213	564	3.75	03
193	1301010859 Nguyễn Thị Như	Quỳnh	01/03/2007	NH13A	000214	140	8.00	03
194	1301010860 Nguyễn Thị Như	Quỳnh	28/09/2007	NH13A	000215	631	6.25	03
195	1301010862 Trương Như	Quỳnh	08/10/2007	NH13A	000216	725	6.75	03
196	1301010866 Hà Chiến	Thắng	02/05/2007	NH13A	000217	140	6.75	03
197	1301010871 Vũ Thanh	Thanh	21/05/2006	NH13A	000218	486	3.75	03
198	1301010872 Nguyễn Khiếu Phúc	Thành	21/05/2007	NH13A	000219	213	5.00	03
199	1301010873 Cao Phương	Thảo	25/03/2007	NH13A	000220	359	3.75	03
200	1301010876 Lê Thị	Thảo	01/06/2007	NH13A	000221	486	9.00	03
201	1301010878 Nguyễn Phương	Thảo	30/05/2007	NH13A	000222	564	3.25	03
202	1301010879 Nguyễn Thị Phương	Thảo	25/12/2007	NH13A	000223	631	4.25	03
203	1301010886 Vũ Thu	Thảo	27/09/2006	NH13A	000224	725	4.50	03
204	1301010888 Nguyễn Gia	Thịnh	03/08/2007	NH13A	000225	892	5.75	03
205	1301010893 Nguyễn Quang	Thuận	11/07/2007	NH13A	000226	140	4.75	03
206	1301010900 Giáp Thu	Trang	04/11/2007	NH13A	000227	213	5.75	03
207	1301012024 Lã Huyền	Trang	20/02/2006	NH13A	000228	359	4.25	03
208	1301011960 Lô Thị Huyền	Trang	30/11/2007	NH13A	000229	486	3.75	03
209	1301011993 Phạm Thủy	Trang	23/01/2007	NH13A	000230	564	5.50	03
210	1301011963 Lê Quý	Trung	20/06/2007	NH13A	000231	631	5.25	03

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
211	1301010911	Phạm Thành	Trung	07/08/2007	NH13A	000232	725	5.75	03
212	1301010912	Nguyễn Tuấn	Trường	17/02/2007	NH13A	000233	892	7.50	03
213	1301010915	Trương Minh	Tú	15/10/2007	NH13A	000234	140	5.50	03
214	1301010922	Trần Quốc	Việt	10/09/2007	NH13A	000235	140	5.50	03
215	1301010923	Lương Thế	Vinh	27/05/2007	NH13A	000236	213	5.00	03
216	1301011967	Nguyễn Quang	Vinh	08/11/2007	NH13A	000237	892	3.50	03
217	1301010924	Đào Vương	Vũ	09/04/2007	NH13A	000238	359	3.25	03
218	1301010929	Nguyễn Bảo	Yến	05/09/2007	NH13A	000239	486	3.50	03
219	1301010931	Vũ Hoàng	Yến	27/05/2007	NH13A	000240	564	8.00	03
220	1301020934	Đặng Phương	Anh	25/09/2007	KD13A	000241	631	6.75	04
221	1301020936	Đinh Thị Minh	Anh	29/01/2007	KD13A	000242	725	6.00	04
222	1301020944	Hoàng Quỳnh	Anh	19/11/2007	KD13A	000243	892	3.75	04
223	1301020950	Lê Quỳnh	Anh	13/12/2007	KD13A	000244	140	8.25	04
224	1301020955	Nguyễn Đức	Anh	11/10/2007	KD13A	000245	213	6.25	04
225	1301021485	Nguyễn Phương	Anh	27/01/2007	KD13A	000246	359	5.25	04
226	1301020970	Phạm Thị Ngọc	Anh	29/10/2007	KD13A	000247	486	8.00	04
227	1301020972	Trần Phương	Anh	06/02/2007	KD13A	000248	564	8.00	04
228	1301020976	Trần Thị Phương	Anh	27/01/2007	KD13A	000249	631	5.75	04
229	1301020980	Nguyễn Ngọc	Ánh	31/10/2007	KD13A	000250	725	5.75	04
230	1301020983	Trần Phương	Ánh	06/02/2007	KD13A	000251	892	7.50	04
231	1301020990	Vũ Diệu	Châu	04/01/2007	KD13A	000252	140	5.00	04
232	1301020997	Nguyễn Yến	Chi	03/09/2006	KD13A	000253	213	4.75	04
233	1301021504	Đỗ Thành	Doanh	09/10/2007	KD13A	000255	359	5.00	04
234	1301021507	Phan Thị Thanh	Dung	08/11/2007	KD13A	000256	486	6.50	04
235	1301021019	Nguyễn Thị Thùy	Dương	03/05/2007	KD13A	000257	564	7.75	04
236	1301021024	Đinh Hương	Giang	10/08/2007	KD13A	000258	631	7.00	04
237	1301021032	Tạ Vân	Giang	13/09/2007	KD13A	000259	725	7.50	04
238	1301021039	Phạm	Hà	19/03/2007	KD13A	000260	213	3.50	04
239	1301021044	Vũ Đức	Hải	28/11/2007	KD13A	000261	140	4.50	04
240	1301021051	Nguyễn Thị	Hiền	08/09/2007	KD13A	000262	213	5.25	04

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13 _ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
241	1301021058	Bùi Khánh	Hoà	25/12/2007	KD13A	000264	140	6.00	04
242	1301021064	Trần Thị	Huế	08/12/2006	KD13A	000265	892	9.00	04
243	1301021534	Lầu Khánh	Huyền	19/08/2007	KD13A	000266	359	6.00	04
244	1301021084	Đặng Thị Việt	Kiều	08/02/2007	KD13A	000267	213	6.00	04
245	1301021656	Vũ Thị Hương	Lan	26/11/2007	KD13A	000268	140	4.00	04
246	1301021539	Trương Phạm Như	Lê	05/09/2007	KD13A	000269	892	5.50	04
247	1301021095	Đào Phương	Linh	12/03/2007	KD13A	000270	359	6.00	04
248	1301021100	Đỗ Phương	Linh	04/10/2007	KD13A	000271	486	4.50	04
249	1301021106	Hoàng Khánh	Linh	16/06/2007	KD13A	000272	725	8.00	04
250	1301021112	Nguyễn Mai	Linh	19/01/2007	KD13A	000273	631	7.25	04
251	1301021119	Nguyễn Thùy	Linh	18/04/2007	KD13A	000274	564	5.25	04
252	1301021127	Trịnh Thị Diệu	Linh	29/08/2007	KD13A	000275	486	5.00	04
253	1301021133	Trần Vĩnh	Long	24/06/2007	KD13A	000276	564	4.25	04
254	1301021138	Nguyễn Thị Khánh	Ly	25/08/2007	KD13A	000277	725	4.75	04
255	1301021560	Hoàng Ngọc	Mai	31/03/2007	KD13A	000278	631	6.75	04
256	1301021150	Phạm Văn	Minh	24/04/2007	KD13A	000279	892	5.25	04
257	1301021157	Tô Trang	My	21/02/2007	KD13A	000280	631	4.50	04
258	1301021163	Nguyễn Quỳnh	Nga	13/12/2007	KD13A	000281	564	6.00	04
259	1301021976	Doãn Thị Tươi	Ngát	09/04/2007	KD13A	000282	486	4.00	04
260	1301021170	Nguyễn Minh	Ngọc	28/10/2007	KD13A	000283	725	8.75	04
261	1301021176	Nguyễn Thảo	Nguyên	13/08/2007	KD13A	000284	725	8.25	04
262	1301021585	Bùi Yến	Nhi	16/08/2007	KD13A	000285	564	6.50	04
263	1301021189	Nguyễn Thị Yến	Nhi	31/07/2007	KD13A	000286	486	7.25	04
264	1301021589	Đàm Quỳnh	Như	05/11/2007	KD13A	000287	631	8.00	04
265	1301021591	Phạm Thị Kiều	Oanh	17/04/2007	KD13A	000288	892	7.50	04
266	1301021210	Lê Thị	Phương	15/10/2007	KD13A	000289	359	5.25	04
267	1301021218	Vũ Thị Bích	Phuong	27/05/2007	KD13A	000290	213	8.00	04
268	1301021603	Tạ Hồng	Quyên	30/12/2007	KD13A	000291	140	8.00	04
269	1301021231	Nguyễn Như	Quỳnh	25/08/2007	KD13A	000292	564	7.25	04
270	1301021239	Hoàng Nhật	Tân	19/05/2007	KD13A	000293	359	6.25	04

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
271	1301021609 Đỗ Phương	Thanh	15/03/2006	KD13A	000294	213	6.25	04
272	1301021247 Trịnh Thị Thu	Thanh	22/08/2007	KD13A	000295	486	6.25	04
273	1301021253 Lê Diễm	Thảo	22/10/2007	KD13A	000296	213	7.75	04
274	1301021614 Nguyễn Thị Bích	Thảo	21/08/2007	KD13A	000297	140	4.00	04
275	1301021617 Nguyễn Thị Thanh	Thảo	22/10/2007	KD13A	000298	359	6.75	04
276	1301021619 Đỗ Thị	Thêu	22/06/2007	KD13A	000299	140	6.75	04
277	1301021272 Nguyễn Thị Ánh	Thu	25/06/2006	KD13A	000300	631	8.50	04
278	1301021953 Vũ Thị	Thương	26/06/2007	KD13A	000301	725	7.75	04
279	1301021628 Đỗ Thị Thu	Trà	15/04/2006	KD13A	000302	892	6.75	04
280	1301022003 Nguyễn Bảo	Trâm	15/09/2007	KD13A	000303	140	7.00	04
281	1301021298 Đỗ Thùy	Trang	25/07/2005	KD13A	000304	213	7.75	04
282	1301021311 Nguyễn Thị Thu	Trang	08/06/2007	KD13A	000305	359	4.25	04
283	1301021635 Trần Thị	Trang	17/07/2007	KD13A	000306	486	8.00	04
284	1301021324 Trần Anh	Tuấn	26/10/2006	KD13A	000307	564	4.75	04
285	1301021330 Bùi Ánh	Vân	20/12/2007	KD13A	000308	631	7.00	04
286	1301021340 Đinh Văn	Vũ	14/03/2007	KD13A	000309	725	4.25	04
287	1301021343 Hứa Vũ Chiêu	Xuân	11/07/2007	KD13A	000310	892	5.75	04
288	1301021650 Lê Phan Hải	Yến	11/10/2007	KD13A	000311	140	7.00	04
289	1301020937 Đỗ Ngọc	Anh	06/05/2007	KD13B	000312	213	4.25	05
290	1301021480 Hoàng Thị Vân	Anh	11/07/2007	KD13B	000313	359	4.50	05
291	1301020951 Lê Thị Ngọc	Anh	30/06/2007	KD13B	000314	140	5.50	05
292	1301020956 Nguyễn Duy	Anh	12/07/2007	KD13B	000315	486	4.25	05
293	1301021486 Nguyễn Quỳnh	Anh	28/07/2007	KD13B	000316	564	2.75	05
294	1301021986 Nguyễn Thị Ngọc	Anh	01/05/2007	KD13B	000317	631	4.50	05
295	1301020965 Nguyễn Thị Ngọc	Anh	25/08/2007	KD13B	000318	725	9.00	05
296	1301020971 Phan Thị Quỳnh	Anh	24/03/2007	KD13B	000319	892	6.50	05
297	1301022015 Trương Thị Ngọc	Ánh	28/07/2007	KD13B	000321	213	6.25	05
298	1301020991 Bùi Thị Linh	Chi	30/12/2007	KD13B	000322	359	4.00	05
299	1301021496 Đàm Khánh	Chi	13/09/2007	KD13B	000323	486	5.75	05
300	1301021498 Phạm Thị Yến	Chi	14/03/2007	KD13B	000324	564	6.75	05

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
301	1301021971 Ngô Ánh	Diễm	29/07/2007	KD13B	000325	631	7.75	05
302	1301021505 Nguyễn Minh	Đức	03/09/2006	KD13B	000326	725	8.75	05
303	1301021014 Nguyễn Tiến	Dũng	29/07/2007	KD13B	000327	892	3.50	05
304	1301021510 Nguyễn Thuỳ	Dương	13/04/2007	KD13B	000328	140	6.25	05
305	1301021514 Đào Thị Thu	Hà	08/12/2007	KD13B	000330	213	6.75	05
306	1301021040 Phạm Thu	Hà	05/11/2004	KD13B	000331	359	7.25	05
307	1301021046 Bùi Thị Minh	Hằng	17/11/2007	KD13B	000332	486	4.00	05
308	1301021054 Trần Đăng	Hiếu	12/01/2007	KD13B	000333	564	3.25	05
309	1301021059 Nguyễn Thu	Hòa	06/12/2007	KD13B	000334	631	3.75	05
310	1301021065 Hoàng Thị Thu	Huệ	02/05/2007	KD13B	000335	725	4.50	05
311	1301021075 Lê Thanh	Huyền	15/11/2007	KD13B	000337	140	7.00	05
312	1301021988 Hồ Duy	Khánh	11/12/2007	KD13B	000338	213	7.75	05
313	1301021541 Nguyễn Thị	Liên	20/03/2007	KD13B	000340	359	6.50	05
314	1301021096 Đinh Thị Duy	Linh	28/07/2007	KD13B	000341	486	2.50	05
315	1301021101 Đỗ Thị	Linh	27/08/2007	KD13B	000342	631	7.00	05
316	1301021109 Khương Nguyễn Di	Linh	22/10/2007	KD13B	000343	725	6.75	05
317	1301021113 Nguyễn Ngọc	Linh	02/11/2007	KD13B	000344	564	5.50	05
318	1301021120 Phạm Khánh	Linh	03/02/2007	KD13B	000345	892	6.75	05
319	1301021128 Vũ Ngọc Khánh	Linh	17/08/2007	KD13B	000347	359	3.75	05
320	1301021134 Vương Thị	Lữ	02/04/2007	KD13B	000348	213	5.50	05
321	1301021139 Phạm Khánh	Ly	02/10/2007	KD13B	000349	140	6.75	05
322	1301021145 Nguyễn Ngọc	Mai	02/03/2007	KD13B	000350	892	7.25	05
323	1301021568 Trần Thu	Minh	28/05/2007	KD13B	000351	725	8.25	05
324	1301021158 Vũ Hà	My	29/12/2007	KD13B	000352	631	6.75	05
325	1301021571 Phùng Thanh	Nga	04/09/2007	KD13B	000353	564	9.25	05
326	1301021577 Đào Khánh	Ngọc	30/04/2007	KD13B	000354	486	5.00	05
327	1301021171 Nguyễn Thị Yến	Ngọc	10/06/2007	KD13B	000355	359	5.25	05
328	1301021177 Nguyễn Thảo	Nguyên	16/09/2007	KD13B	000356	213	5.75	05
329	1301021183 Đặng Thị Yến	Nhi	23/06/2007	KD13B	000357	140	2.50	05
330	1301021190 Nguyễn Yến	Nhi	19/10/2007	KD13B	000358	892	5.00	05

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
331	1301021200 Lê Hồng	Nhung	15/12/2007	KD13B	000359	725	7.00	05
332	1301021205 Đỗ Đình	Phát	29/01/2007	KD13B	000360	631	5.00	05
333	1301021212 Nguyễn Minh	Phương	04/04/2007	KD13B	000361	564	5.25	05
334	1301021219 Nguyễn Thị	Phượng	03/03/2004	KD13B	000362	486	9.00	05
335	1301021225 Vũ Thị	Quyên	05/08/2007	KD13B	000363	359	6.50	05
336	1301021606 Nguyễn Như	Quỳnh	12/11/2007	KD13B	000364	213	8.00	05
337	1301021240 Nguyễn Hữu	Thắng	12/06/2007	KD13B	000365	140	6.00	05
338	1301021248 Cao Thị Phương	Thảo	09/10/2007	KD13B	000366	892	7.50	05
339	1301021255 Lý Thanh	Thảo	30/12/2007	KD13B	000367	725	2.75	05
340	1301022034 Quán Thanh	Thảo	06/12/2007	KD13B	000368	631	7.00	05
341	1301021620 Nguyễn Thị	Thía	16/05/2007	KD13B	000369	564	5.00	05
342	1301021273 Vũ Minh	Thu	04/11/2007	KD13B	000370	486	6.00	05
343	1301021287 Mai Thu	Thủy	08/08/2007	KD13B	000371	359	5.75	05
344	1301021300 Hà Thị Kiều	Trang	21/11/2007	KD13B	000372	213	7.25	05
345	1301021633 Nguyễn Thị Thu	Trang	17/07/2006	KD13B	000373	486	8.00	05
346	1301022033 Quán Thanh	Trang	06/12/2007	KD13B	000374	213	6.25	05
347	1301021317 Vũ Huyền	Trang	11/04/2007	KD13B	000375	359	3.25	05
348	1301021641 Nguyễn Mai	Tuyền	01/01/2007	KD13B	000376	213	3.75	05
349	1301021331 Bùi Bích	Vân	11/12/2006	KD13B	000377	140	3.75	05
350	1301021645 Nguyễn Thế	Vinh	07/03/2007	KD13B	000378	892	4.25	05
351	1301021975 Trịnh Thị	Xuân	09/11/2007	KD13B	000379	564	7.00	05
352	1301021651 Lưu Ngọc	Yến	13/10/2007	KD13B	000380	486	5.00	05
353	1301020938 Đỗ Phương	Anh	03/08/2007	KD13C	000381	140	6.25	06
354	1301021968 Lương Thị Minh	Anh	01/01/2007	KD13C	000383	892	7.75	06
355	1301020957 Nguyễn Hải	Anh	21/07/2007	KD13C	000384	892	4.75	06
356	1301021487 Nguyễn Quỳnh	Anh	06/06/2007	KD13C	000385	631	4.75	06
357	1301020966 Nguyễn Thị Tuyết	Anh	03/09/2007	KD13C	000386	725	5.50	06
358	1301022001 Trần Minh	Anh	25/10/2007	KD13C	000387	631	6.50	06
359	1301021492 Vũ Thị Lan	Anh	26/11/2007	KD13C	000388	359	6.75	06
360	1301021736 Nguyễn Ngọc	Bảo	03/11/2007	KD13C	000389	140	7.00	06

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
361	1301020992	Đặng Thị Khánh	Chi	22/07/2007	KD13C	000390	725	6.50	06
362	1301020993	Đỗ Vũ Quỳnh	Chi	17/12/2007	KD13C	000391	631	4.00	06
363	1301021499	Thắm Yến	Chi	07/08/2007	KD13C	000392	631	4.25	06
364	1301021004	Đào Ngọc	Diệp	25/11/2007	KD13C	000393	486	4.75	06
365	1301021009	Lê Thị Thùy	Dung	17/02/2007	KD13C	000394	564	5.00	06
366	1301021016	Đỗ Thị	Dương	09/01/2007	KD13C	000395	486	3.75	06
367	1301021020	Nguyễn Thùy	Dương	08/09/2007	KD13C	000396	140	5.00	06
368	1301021025	Hồ Hương	Giang	11/12/2007	KD13C	000397	725	4.00	06
369	1301021515	Đậu Thị Ngọc	Hà	24/07/2007	KD13C	000398	564	4.25	06
370	1301021041	Phạm Thu	Hà	04/09/2005	KD13C	000399	486	6.50	06
371	1301021047	Vũ Thu	Hằng	16/07/2005	KD13C	000400	486	5.25	06
372	1301021523	Hoàng Thu	Hiền	19/06/2007	KD13C	000401	213	4.50	06
373	1301021055	Bùi Yến	Hoa	24/11/2007	KD13C	000402	359	6.00	06
374	1301021060	Hoàng Tiến	Hoàng	29/10/2007	KD13C	000403	213	4.75	06
375	1301021066	Đào Thị Lan	Hương	03/12/2007	KD13C	000404	725	6.75	06
376	1301021072	Ngô Thị	Hường	30/09/2007	KD13C	000405	564	6.00	06
377	1301021779	Lê Thị Thanh	Huyền	12/06/2007	KD13C	000406	359	6.00	06
378	1301021085	Nguyễn Thị	Lan	02/10/2007	KD13C	000407	213	6.25	06
379	1301021542	Trịnh Thị Phương	Liên	02/07/2007	KD13C	000408	140	7.75	06
380	1301021544	Đinh Thị Khánh	Linh	21/02/2007	KD13C	000409	892	7.00	06
381	1301021102	Đỗ Thị Ngọc	Linh	27/04/2006	KD13C	000410	140	5.50	06
382	1301021973	Lý Trúc	Linh	25/04/2007	KD13C	000411	631	6.25	06
383	1301021114	Nguyễn Phương	Linh	05/04/2007	KD13C	000412	359	4.75	06
384	1301021122	Phan Ngọc	Linh	24/11/2006	KD13C	000413	892	3.50	06
385	1301021129	Vũ Thị Diệu	Linh	19/05/2007	KD13C	000414	564	5.00	06
386	1301022019	Chu Thị	Lương	12/11/2007	KD13C	000415	213	7.50	06
387	1301021141	Chu Thị Tuyết	Mai	07/02/2007	KD13C	000416	725	5.50	06
388	1301022016	Nguyễn Thị Phương	Mai	01/05/2007	KD13C	000417	725	4.75	06
389	1301021151	Trần Tuấn	Minh	10/04/2007	KD13C	000418	892	5.75	06
390	1301021159	Nguyễn Cẩm	Mỹ	28/11/2007	KD13C	000419	631	4.50	06

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
391	1301021572	Bùi Thị Ngân	11/07/2007	KD13C	000420	725	7.25	06
392	1301022000	Hoàng Gia Ngọc	04/09/2007	KD13C	000421	892	4.00	06
393	1301021172	Tạ Khánh Ngọc	20/03/2007	KD13C	000422	564	5.25	06
394	1301021178	Trần Như Nguyệt	15/01/2007	KD13C	000423	140	5.50	06
395	1301021184	Đỗ Thị Nhi	22/09/2007	KD13C	000424	631	3.00	06
396	1301021191	Phạm Trần Hải Nhi	30/07/2007	KD13C	000425	564	3.75	06
397	1301021201	Nguyễn Thị Hồng Nhung	22/10/2007	KD13C	000426	213	4.00	06
398	1301021206	Nguyễn Minh Phú	15/04/2007	KD13C	000427	486	4.50	06
399	1301021214	Nguyễn Thị Hà Phương	18/01/2007	KD13C	000428	140	6.25	06
400	1301021602	Hoàng Quốc Quân	24/10/2007	KD13C	000429	213	4.00	06
401	1301021604	Nguyễn Như Quyền	23/11/2007	KD13C	000430	359	4.75	06
402	1301021232	Phí Thị Như Quỳnh	25/09/2007	KD13C	000431	359	4.25	06
403	1301021241	Trần Đức Thắng	12/11/2007	KD13C	000432	486	5.00	06
404	1301021612	Đàm Phương Thảo	14/07/2007	KD13C	000433	359	7.75	06
405	1301021256	Nguyễn Mai Phuong Thảo	07/10/2007	KD13C	000434	486	7.25	06
406	1301021261	Nguyễn Thị Thu Thảo	20/04/2007	KD13C	000435	213	5.25	06
407	1301021265	Tô Hương Thảo	06/08/2007	KD13C	000436	359	7.25	06
408	1301021266	Nguyễn Anh Thơ	03/03/2007	KD13C	000437	140	4.00	06
409	1301021274	Bùi Thị Minh Thư	25/03/2007	KD13C	000438	486	5.00	06
410	1301021624	Đỗ Thị Minh Thuý	14/10/2007	KD13C	000439	564	5.00	06
411	1301021288	Nguyễn Như Thủy Tiên	14/08/2007	KD13C	000440	140	3.75	06
412	1301021294	Hoàng Thái Trân	04/10/2006	KD13C	000441	631	6.00	06
413	1301021301	Lê Huyền Trang	10/08/2007	KD13C	000442	892	6.75	06
414	1301021302	Lưu Mai Trang	19/07/2007	KD13C	000443	725	6.50	06
415	1301021312	Nguyễn Thu Trang	29/05/2007	KD13C	000444	213	4.00	06
416	1301021636	Vũ Quang Thu Trang	09/02/2006	KD13C	000445	140	3.25	06
417	1301021642	Dương Ánh Tuyết	12/01/2007	KD13C	000446	213	7.25	06
418	1301021332	Hoàng Thu Vân	07/11/2007	KD13C	000447	359	7.00	06
419	1301021646	Trịnh Quang Vinh	30/07/2007	KD13C	000448	486	4.50	06
420	1301021344	Trương Thị Thanh Xuân	06/03/2007	KD13C	000449	564	2.50	06

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
421	1301021349 Nguyễn Thị Hải	Yến	21/09/2007	KD13C	000450	631	6.25	06
422	1301020939 Đỗ Thị Quỳnh	Anh	17/05/2007	KD13D	000451	725	4.50	07
423	1301020941 Dương Phương	Anh	22/08/2007	KD13D	000452	892	7.00	07
424	1301020945 Lê Lan	Anh	22/12/2007	KD13D	000453	140	5.00	07
425	1301020952 Ngô Hồng	Anh	22/09/2007	KD13D	000454	213	6.00	07
426	1301021484 Nguyễn Mai	Anh	15/06/2007	KD13D	000455	359	4.00	07
427	1301021488 Nguyễn Thị Hải	Anh	27/08/2007	KD13D	000456	486	3.75	07
428	1301020967 Nguyễn Thị Vân	Anh	16/07/2007	KD13D	000457	564	5.75	07
429	1301020978 Hoàng Thị	Ánh	12/12/2006	KD13D	000458	631	7.50	07
430	1301020986 Đỗ Ngọc	Bích	22/04/2007	KD13D	000459	725	3.50	07
431	1301020994 Giang Thị Quỳnh	Chi	25/11/2007	KD13D	000460	892	4.75	07
432	1301021500 Trương Quỳnh	Chi	19/12/2007	KD13D	000461	140	6.25	07
433	1301021005 Hà Thị Bích	Diệp	29/08/2007	KD13D	000462	213	9.25	07
434	1301021010 Ngô Thị Thùy	Dung	19/09/2007	KD13D	000463	359	5.00	07
435	1301021508 Lê Duy	Dương	05/10/2006	KD13D	000464	486	6.50	07
436	1301021511 Vũ Quỳnh	Dương	08/10/2007	KD13D	000465	564	6.50	07
437	1301021026 Lê Minh	Giang	09/10/2007	KD13D	000466	631	5.00	07
438	1301021034 Dương Thị Thu	Hà	15/03/2007	KD13D	000467	725	6.25	07
439	1301021042 Trần Thị Thu	Hà	16/09/2007	KD13D	000468	892	4.50	07
440	1301021049 Trần Anh	Hào	03/09/2007	KD13D	000469	140	5.50	07
441	1301021056 Đỗ Mai	Hoa	17/02/2007	KD13D	000470	213	4.50	07
442	1301021902 Đặng Ánh	Hồng	21/02/2007	KD13D	000471	359	4.75	07
443	1301021530 Ngô Quỳnh	Hương	23/08/2007	KD13D	000472	486	2.50	07
444	1301021905 Nguyễn Thị	Hường	03/06/2007	KD13D	000473	564	6.00	07
445	1301021079 Trần Khánh	Huyền	27/03/2007	KD13D	000474	631	5.25	07
446	1301021086 Trịnh Thị Ngọc	Lan	09/10/2007	KD13D	000475	725	4.25	07
447	1301021545 Đinh Thị Thuỳ	Linh	20/03/2007	KD13D	000477	892	3.75	07
448	1301021103 Đỗ Thị Thảo	Linh	17/07/2007	KD13D	000478	140	6.00	07
449	1301021116 Nguyễn Thị Diệu	Linh	19/06/2007	KD13D	000480	213	6.50	07
450	1301021125 Trần Quang	Linh	14/11/2004	KD13D	000481	359	5.25	07

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
451	1301021552 Dương Thị Khánh	Loan	19/06/2007	KD13D	000482	486	4.75	07
452	1301021135 Hà Hương	Ly	15/09/2007	KD13D	000483	564	4.00	07
453	1301021142 Đặng Phương	Mai	30/10/2007	KD13D	000484	631	7.25	07
454	1301021561 Nguyễn Thị Thanh	Mai	24/06/2007	KD13D	000485	725	5.50	07
455	1301021996 Đặng Thị Trà	My	14/02/2007	KD13D	000486	140	9.00	07
456	1301021160 Nguyễn Thị Nhật	Mỹ	29/11/2007	KD13D	000487	213	4.00	07
457	1301021573 Lê Hiếu	Ngân	15/08/2007	KD13D	000488	359	6.00	07
458	1301021167 Đồng Việt Bảo	Ngọc	19/10/2007	KD13D	000489	486	7.00	07
459	1301021578 Lê Thị Bích	Ngọc	15/08/2007	KD13D	000490	564	6.50	07
460	1301021582 Trần Bảo	Ngọc	16/08/2007	KD13D	000491	631	4.25	07
461	1301021179 Nông Quỳnh	Nha	28/11/2007	KD13D	000492	725	5.00	07
462	1301021586 Lê Long	Nhi	05/05/2006	KD13D	000493	892	5.75	07
463	1301021192 Phạm Tuệ	Nhi	09/11/2007	KD13D	000494	140	7.25	07
464	1301021202 Nguyễn Thị Thùy	Nhung	14/10/2007	KD13D	000495	213	4.00	07
465	1301021594 Đặng Thị Minh	Phuong	28/04/2007	KD13D	000496	359	5.50	07
466	1301021215 Nguyễn Thị Thu	Phuong	09/12/2007	KD13D	000497	486	5.75	07
467	1301021221 Nguyễn Hùng	Quân	12/12/2007	KD13D	000498	564	3.25	07
468	1301021226 Đặng Diễm	Quỳnh	27/02/2007	KD13D	000499	631	6.75	07
469	1301021230 Mai Như	Quỳnh	21/07/2007	KD13D	000500	725	7.25	07
470	1301021233 Trần Ngọc	Quỳnh	14/07/2007	KD13D	000501	892	7.00	07
471	1301021243 Nguyễn Mai	Thanh	03/08/2007	KD13D	000502	140	6.25	07
472	1301021249 Đào Phương	Thảo	02/01/2007	KD13D	000503	213	5.00	07
473	1301021257 Nguyễn Phương	Thảo	20/09/2007	KD13D	000504	359	7.50	07
474	1301021260 Nguyễn Thị Minh	Thảo	28/11/2007	KD13D	000505	486	7.00	07
475	1301021262 Phạm Phương	Thảo	26/12/2007	KD13D	000506	564	5.25	07
476	1301021621 Trịnh Thị	Thơ	04/04/2005	KD13D	000507	631	7.50	07
477	1301021275 Đỗ Anh	Thư	03/08/2007	KD13D	000508	725	6.25	07
478	1301021280 Phạm Thị Thanh	Thư	23/07/2007	KD13D	000509	892	6.50	07
479	1301021282 Luyện Thị Bích	Thùy	01/10/2007	KD13D	000510	140	6.75	07
480	1301021285 Vũ Thị	Thùy	18/02/2007	KD13D	000511	213	6.75	07

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
481	1301021289 Nguyễn Thủy	Tiên	28/09/2007	KD13D	000512	359	4.25	07
482	1301021296 Cao Minh	Trang	16/01/2007	KD13D	000513	486	7.50	07
483	1301021634 Phạm Huyền	Trang	13/08/2007	KD13D	000514	359	5.00	07
484	1301021320 Hoàng Thị Thanh	Trúc	26/10/2006	KD13D	000515	486	5.00	07
485	1301021326 Cao Thị Tú	Uyên	12/11/2007	KD13D	000516	564	6.50	07
486	1301021333 Lê Thị Cẩm	Vân	07/09/2007	KD13D	000517	631	5.50	07
487	1301021647 Hoàng Khánh	Vy	02/04/2007	KD13D	000518	725	4.25	07
488	1301021345 Vũ Kiều	Xuân	09/04/2007	KD13D	000519	725	3.50	07
489	1301021350 Phạm Thị Hải	Yến	23/11/2007	KD13D	000520	892	5.75	07
490	1301021479 Doãn Thị Hồng	Anh	20/10/2007	KD13E	000521	140	6.75	08
491	1301020947 Lê Ngân	Anh	10/12/2005	KD13E	000522	213	4.50	08
492	1301020953 Ngô Kiều	Anh	19/09/2005	KD13E	000523	359	4.50	08
493	1301020960 Nguyễn Như Mai	Anh	16/05/2007	KD13E	000525	486	6.00	08
494	1301021970 Nguyễn Phương	Anh	04/01/2007	KD13E	000526	564	9.00	08
495	1301020963 Nguyễn Thị Hoài	Anh	05/03/2007	KD13E	000527	631	5.75	08
496	1301021489 Nguyễn Tuấn	Anh	08/09/2007	KD13E	000528	725	5.50	08
497	1301020973 Trần Thị	Anh	26/11/2007	KD13E	000529	892	6.25	08
498	1301020979 Nguyễn Ngọc	Ánh	11/05/2007	KD13E	000530	140	5.00	08
499	1301021991 Vương Nguyễn Thị Bích	Bích	12/12/2007	KD13E	000531	213	5.75	08
500	1301022008 Hồ Quỳnh	Chi	25/02/2007	KD13E	000532	359	7.50	08
501	1301021501 Trương Thị	Chi	17/01/2007	KD13E	000533	486	8.50	08
502	1301021006 Nguyễn Phan	Dinh	22/11/2007	KD13E	000534	564	4.75	08
503	1301021506 Nguyễn Thị	Dung	10/04/2007	KD13E	000535	631	4.25	08
504	1301021989 Ngô Phạm Bạch	Dương	03/08/2007	KD13E	000536	725	6.25	08
505	1301021021 Lương Hồng	Duyên	18/02/2007	KD13E	000537	892	4.25	08
506	1301021027 Lê Thị Hà	Giang	06/07/2007	KD13E	000538	140	6.25	08
507	1301021036 Nguyễn Thị	Hà	19/10/2007	KD13E	000539	213	5.00	08
508	1301021517 Trần Thu	Hà	10/10/2007	KD13E	000540	359	8.00	08
509	1301021520 Đặng Thị Minh	Hằng	16/05/2007	KD13E	000541	486	8.75	08
510	1301021522 Đinh Thị Thu	Hiền	12/05/2007	KD13E	000542	564	7.50	08

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và	tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
511	1301021524	Dương Thuý	Hoa	29/04/2007	KD13E	000543	631	8.50	08
512	1301021528	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	07/11/2007	KD13E	000544	631	8.50	08
513	1301021062	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	09/05/2007	KD13E	000545	725	7.50	08
514	1301021067	Nguyễn Thị Mai	Hương	23/05/2007	KD13E	000546	140	6.75	08
515	1301021073	Đỗ Đình	Huy	29/09/2007	KD13E	000547	213	6.00	08
516	1301021535	Trương Thị Minh	Huyền	22/10/2007	KD13E	000548	140	4.75	08
517	1301021087	Đỗ Như	Lân	12/09/2007	KD13E	000549	213	5.50	08
518	1301021092	Bùi Thị Khánh	Linh	08/07/2006	KD13E	000550	486	7.00	08
519	1301021097	Đinh Vũ Hà	Linh	25/11/2007	KD13E	000551	564	7.75	08
520	1301021788	Ngô Thị Thảo	Linh	01/12/2007	KD13E	000553	359	4.75	08
521	1301021117	Nguyễn Thị Khánh	Linh	13/07/2007	KD13E	000554	892	8.50	08
522	1301021551	Trần Thị Hà	Linh	28/10/2007	KD13E	000555	140	4.75	08
523	1301021130	Lê Mai	Loan	31/10/2007	KD13E	000556	213	5.50	08
524	1301021557	Lưu Khánh	Ly	23/11/2007	KD13E	000557	359	6.25	08
525	1301021559	Đặng Thị Hồng	Mai	17/10/2007	KD13E	000558	486	8.50	08
526	1301021562	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	19/06/2007	KD13E	000559	564	8.25	08
527	1301021152	Đặng Trà	My	25/01/2007	KD13E	000560	631	7.00	08
528	1301021161	Lưu Hoàng	Nam	19/03/2007	KD13E	000561	725	6.25	08
529	1301021173	Trần Xuân	Ngọc	17/07/2007	KD13E	000564	892	5.25	08
530	1301021180	Phạm Thanh	Nhân	28/03/2007	KD13E	000565	140	7.25	08
531	1301021186	Nghiêm Nhữ Yến	Nhi	26/12/2006	KD13E	000566	631	5.75	08
532	1301021193	Phạm Yến	Nhi	11/07/2007	KD13E	000567	486	5.25	08
533	1301021203	Nguyễn Thị Thùy	Ninh	17/04/2007	KD13E	000568	359	4.75	08
534	1301021208	Đào Minh	Phương	20/10/2007	KD13E	000569	486	6.00	08
535	1301021216	Nguyễn Thu	Phương	24/01/2007	KD13E	000570	359	7.25	08
536	1301022022	Phùng Minh	Quang	27/10/2006	KD13E	000571	140	5.50	08
537	1301021228	Đỗ Thị Diễm	Quỳnh	08/05/2007	KD13E	000572	725	4.50	08
538	1301021236	Phạm Thị Tươi	Sáng	01/03/2007	KD13E	000573	892	4.50	08
539	1301021244	Nguyễn Thị Phương	Thanh	20/11/2007	KD13E	000574	892	3.75	08
540	1301021250	Đinh Thu	Thảo	09/10/2007	KD13E	000575	631	7.25	08

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
541	1301021258 Nguyễn Thạch	Thảo	21/02/2007	KD13E	000576	564	4.75	08
542	1301021263 Phan Thị Thu	Thảo	23/09/2007	KD13E	000577	213	4.25	08
543	1301021268 Nguyễn Thị	Thơm	01/11/2007	KD13E	000578	140	7.00	08
544	1301021277 Nguyễn Anh	Thư	31/10/2007	KD13E	000579	725	8.75	08
545	1301021283 Đỗ Thế	Thủy	24/04/2007	KD13E	000580	213	4.25	08
546	1301021290 Vũ Thị Thủy	Tiên	09/08/2007	KD13E	000581	213	7.25	08
547	1301021297 Đinh Thùy	Trang	29/11/2007	KD13E	000582	564	7.00	08
548	1301021305 Ngô Quỳnh	Trang	30/08/2007	KD13E	000583	140	8.25	08
549	1301021313 Phạm Lê Kiều	Trang	12/01/2007	KD13E	000584	213	5.75	08
550	1301021979 Nguyễn Văn	Trường	24/05/2007	KD13E	000585	359	4.75	08
551	1301021328 Lương Thị Tú	Uyên	27/09/2007	KD13E	000586	486	7.00	08
552	1301021648 Hoàng Thị Thảo	Vy	13/01/2007	KD13E	000588	564	8.50	08
553	1301021346 Bùi Hải	Yến	11/11/2007	KD13E	000589	631	6.75	08
554	1301021652 Trần Thị Kim	Yến	25/09/2007	KD13E	000590	725	8.75	08
555	1301021992 Nguyễn Tường	An	13/10/2007	KD13G	000591	892	4.25	09
556	1301020933 Bùi Quỳnh	Anh	02/08/2007	KD13G	000592	140	7.25	09
557	1301020942 Giang Tâm	Anh	11/11/2007	KD13G	000593	213	6.00	09
558	1301020948 Lê Nhật	Anh	26/07/2007	KD13G	000594	359	7.00	09
559	1301020961 Nguyễn Như Quốc	Anh	17/04/2007	KD13G	000596	564	6.50	09
560	1301020964 Nguyễn Thị Kim	Anh	19/09/2007	KD13G	000597	631	7.75	09
561	1301020974 Trần Thị Lan	Anh	11/02/2006	KD13G	000599	725	7.75	09
562	1301020982 Nguyễn Thị Hồng	Ánh	12/07/2007	KD13G	000600	892	4.25	09
563	1301021494 Vương Thị Yên	Bình	14/12/2007	KD13G	000601	140	5.25	09
564	1301021497 Lê Thị Quỳnh	Chi	29/09/2007	KD13G	000602	213	5.00	09
565	1301020998 Vũ Thu	Cúc	04/05/2007	KD13G	000603	359	8.25	09
566	1301021502 Nguyễn Thị	Dịu	11/01/2007	KD13G	000604	486	9.50	09
567	1301021011 Nguyễn Thị Thùy	Dung	02/07/2007	KD13G	000605	564	3.50	09
568	1301021017 Nguyễn Bạch	Dương	21/08/2007	KD13G	000606	631	7.50	09
569	1301021022 Nguyễn Hải	Duyên	24/05/2007	KD13G	000607	725	7.00	09
570	1301021028 Lương Thị Hương	Giang	16/09/2007	KD13G	000608	892	6.00	09

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
571	1301021037	Nguyễn Thị Thu	Hà	01/09/2007	KD13G	000609	140	8.25	09
572	1301021043	Vũ Thanh	Hà	06/05/2007	KD13G	000610	213	5.25	09
573	1301021050	Lại Thị Thanh	Hiền	20/11/2007	KD13G	000611	359	6.50	09
574	1301021525	Lê Thị	Hoa	28/12/2007	KD13G	000612	486	4.75	09
575	1301021529	Nguyễn Thị Thanh	Hồng	05/11/2007	KD13G	000613	564	2.75	09
576	1301021068	Nguyễn Thiên	Hương	02/01/2007	KD13G	000614	631	5.75	09
577	1301021536	Ngô Gia	Khiêm	29/10/2007	KD13G	000615	725	5.50	09
578	1301021538	Đỗ Linh	Lăng	22/03/2007	KD13G	000616	892	6.75	09
579	1301021093	Bùi Trương Ngọc	Linh	03/11/2007	KD13G	000617	140	7.25	09
580	1301021098	Đỗ Khánh	Linh	24/02/2007	KD13G	000618	213	6.75	09
581	1301021546	Hồ Hà	Linh	29/11/2007	KD13G	000619	359	6.00	09
582	1301021110	Nguyễn Mai	Linh	13/01/2007	KD13G	000620	486	5.75	09
583	1301021548	Nguyễn Thị Khánh	Linh	01/01/2007	KD13G	000621	564	5.25	09
584	1301021126	Trần Thị Mai	Linh	27/06/2007	KD13G	000622	631	4.25	09
585	1301021553	Nguyễn Phương	Loan	28/10/2007	KD13G	000623	725	5.25	09
586	1301021136	Nguyễn Thị Khánh	Ly	07/12/2007	KD13G	000624	892	5.50	09
587	1301021564	Hoàng Đức	Mạnh	19/10/2007	KD13G	000625	140	4.75	09
588	1301021153	Hoàng Hà	My	16/08/2007	KD13G	000626	213	5.00	09
589	1301022011	Bùi Thị Thúy	Nga	15/10/2007	KD13G	000627	564	4.25	09
590	1301021164	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	19/05/2007	KD13G	000628	359	5.75	09
591	1301021580	Nguyễn Bích	Ngọc	05/06/2007	KD13G	000629	486	5.50	09
592	1301021174	Doãn Phạm Thảo	Nguyên	23/04/2007	KD13G	000630	213	4.25	09
593	1301021181	Hà Minh	Nhật	12/09/2007	KD13G	000631	631	6.75	09
594	1301021187	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	30/09/2007	KD13G	000632	725	3.75	09
595	1301021195	Trần Thị Yến	Nhi	11/12/2007	KD13G	000633	892	6.50	09
596	1301021588	Trương Ngọc	Nhi	24/05/2007	KD13G	000634	140	3.75	09
597	1301021209	Đỗ Thị Thu	Phương	17/02/2007	KD13G	000636	359	6.50	09
598	1301021217	Trần Minh	Phương	20/09/2007	KD13G	000637	486	4.75	09
599	1301021222	Hà Anh	Quốc	30/06/2007	KD13G	000638	564	3.75	09
600	1301021229	Đoàn Thị Thuý	Quỳnh	14/07/2007	KD13G	000639	631	6.25	09

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
601	1301021611	Phạm Mỹ	Thanh	12/05/2007	KD13G	000641	725	4.75	09
602	1301021251	Đỗ Thị Thu	Thảo	14/09/2007	KD13G	000642	892	8.50	09
603	1301021259	Nguyễn Thanh	Thảo	14/02/2007	KD13G	000643	140	4.00	09
604	1301021264	Sái Thị Thu	Thảo	06/10/2007	KD13G	000644	359	4.50	09
605	1301021270	Kiều Thị Hà	Thu	21/08/2004	KD13G	000645	486	6.00	09
606	1301021278	Nguyễn Anh	Thư	07/02/2007	KD13G	000646	564	4.25	09
607	1301021626	Lê Thị Thu	Thủy	01/01/2007	KD13G	000647	631	4.00	09
608	1301021291	Trần Phúc	Toàn	30/10/2007	KD13G	000648	892	4.00	09
609	1301021630	Đỗ Thị Thu	Trang	26/09/2007	KD13G	000649	140	7.50	09
610	1301021303	Lưu Thủy	Trang	09/04/2007	KD13G	000650	213	7.25	09
611	1301021306	Nguyễn Hà	Trang	24/08/2007	KD13G	000651	725	4.50	09
612	1301021314	Phạm Thị Linh	Trang	29/06/2007	KD13G	000652	213	5.00	09
613	1301021321	Đào Tuấn	Tú	28/02/2007	KD13G	000653	140	5.25	09
614	1301022030	Nguyễn Thị Tổ	Uyên	27/07/2007	KD13G	000654	213	3.50	09
615	1301021341	Chu Khánh	Vy	22/09/2007	KD13G	000656	359	6.25	09
616	1301021649	Vũ Phan Thảo	Vy	28/10/2007	KD13G	000657	486	5.25	09
617	1301021347	Chu Tiểu	Yến	27/01/2007	KD13G	000658	564	7.00	09
618	1301021352	Vương Thị Hải	Yến	18/11/2007	KD13G	000659	631	7.25	09
619	1301020932	Nguyễn Ngọc Bình	An	26/12/2007	KD13H	000660	725	7.25	10
620	1301021478	Đàm Mai	Anh	31/07/2007	KD13H	000661	140	7.50	10
621	1301020943	Hàn Thị Kim	Anh	04/09/2007	KD13H	000662	213	6.75	10
622	1301020949	Lê Quỳnh	Anh	26/06/2007	KD13H	000663	359	4.50	10
623	1301021482	Nguyễn Diệp	Anh	21/07/2007	KD13H	000664	486	4.75	10
624	1301020962	Nguyễn Phấn Trọng	Anh	30/10/2007	KD13H	000665	564	4.75	10
625	1301020969	Phạm Nguyễn Phúc	Anh	15/10/2007	KD13H	000667	631	5.50	10
626	1301020975	Trần Thị Minh	Anh	16/12/2007	KD13H	000668	892	4.00	10
627	1301021980	Nguyễn Thị Hồng	Ánh	13/02/2007	KD13H	000669	725	6.25	10
628	1301020987	Lê Đặng Thùy	Châm	16/09/2007	KD13H	000670	140	3.50	10
629	1301020996	Nguyễn Phương	Chi	14/07/2007	KD13H	000671	213	5.50	10
630	1301021000	Phạm Anh	Đào	29/01/2007	KD13H	000672	359	5.25	10

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
631	1301021007	Vũ Lâm	Đô	18/07/2007	KD13H	000673	486	6.75	10
632	1301021012	Nguyễn Thùy	Dung	26/10/2007	KD13H	000674	564	6.25	10
633	1301021509	Nguyễn Thị Hải	Dương	19/08/2007	KD13H	000675	631	7.50	10
634	1301021512	Nguyễn Mỹ	Duyên	11/04/2006	KD13H	000676	892	6.50	10
635	1301021031	Phan Thị Hương	Giang	26/04/2007	KD13H	000677	725	6.50	10
636	1301021994	Hoàng Thái	Hà	07/11/2007	KD13H	000678	140	4.50	10
637	1301021038	Nguyễn Thu	Hà	27/01/2007	KD13H	000679	213	5.50	10
638	1301021518	Ngô Thu	Hạ	21/10/2007	KD13H	000680	359	8.50	10
639	1301021052	Nguyễn Thúy	Hiền	19/10/2007	KD13H	000681	486	6.00	10
640	1301021057	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	04/10/2007	KD13H	000682	564	6.50	10
641	1301021063	Trần Minh	Hồng	27/05/2007	KD13H	000683	631	7.25	10
642	1301021070	Nguyễn Thu	Hương	13/08/2007	KD13H	000684	892	7.00	10
643	1301022023	Đào Thị	Huyền	13/06/2007	KD13H	000685	725	5.25	10
644	1301021081	Dương Đức	Kiên	12/06/2007	KD13H	000686	892	7.00	10
645	1301021088	Hoàng Thị	Lanh	25/12/2007	KD13H	000687	140	8.25	10
646	1301021094	Đặng Thị Khánh	Linh	20/10/2007	KD13H	000688	213	5.75	10
647	1301021111	Nguyễn Mai	Linh	04/10/2007	KD13H	000690	486	7.00	10
648	1301021550	Nguyễn Thuỷ	Linh	07/10/2007	KD13H	000691	631	8.25	10
649	1301022029	Trần Thùy	Linh	16/08/2005	KD13H	000692	725	5.75	10
650	1301021554	Hoàng Văn	Long	30/09/2007	KD13H	000693	359	5.25	10
651	1301021137	Nguyễn Thị Khánh	Ly	23/02/2007	KD13H	000694	564	7.00	10
652	1301021143	Dương Ngọc	Mai	21/04/2007	KD13H	000695	140	7.50	10
653	1301021802	Hồ Thanh	Mai	08/07/2007	KD13H	000696	213	4.75	10
654	1301021154	Nguyễn Thị Huyền	My	09/11/2007	KD13H	000698	359	4.00	10
655	1301022014	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	03/05/2006	KD13H	000699	486	6.00	10
656	1301021168	Nguyễn Hồng	Ngọc	11/09/2007	KD13H	000700	564	3.75	10
657	1301021175	Lê Thảo	Nguyên	02/11/2007	KD13H	000701	631	6.50	10
658	1301021182	Bùi Yến	Nhi	04/12/2007	KD13H	000702	725	7.75	10
659	1301021188	Nguyễn Thị	Nhi	14/11/2007	KD13H	000703	892	6.00	10
660	1301021196	Vũ Lan	Nhi	04/01/2007	KD13H	000704	140	6.00	10

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
661	1301021204 Lê Hồng	Oanh	03/02/2007	KD13H	000705	213	5.25	10
662	1301021596 Hoàng Quỳnh	Phương	24/08/2007	KD13H	000706	359	5.25	10
663	1301021224 Dương Thị Hồng	Quỳnh	01/10/2007	KD13H	000708	486	5.00	10
664	1301021605 Nguyễn Ngọc	Quỳnh	04/03/2007	KD13H	000709	564	4.75	10
665	1301021238 Vũ Thanh	Tâm	06/01/2007	KD13H	000710	631	5.50	10
666	1301021245 Phan Thị Phương	Thanh	07/07/2007	KD13H	000711	725	5.25	10
667	1301021246 Phùng Thị	Thanh	17/09/2007	KD13H	000712	892	6.00	10
668	1301021252 Giang Thị	Thảo	06/12/2007	KD13H	000713	140	7.25	10
669	1301021613 Nguyễn Thị	Thảo	12/06/2006	KD13H	000714	213	7.75	10
670	1301021618 Trịnh Phương	Thảo	22/12/2007	KD13H	000715	359	7.75	10
671	1301021271 Nguyễn Thị	Thu	19/11/2007	KD13H	000716	486	7.00	10
672	1301021279 Nguyễn Lê Minh	Thư	27/06/2007	KD13H	000717	564	9.00	10
673	1301021284 Phạm Thị	Thùy	11/06/2007	KD13H	000718	631	5.25	10
674	1301021292 Nguyễn Thị Hương	Trà	18/05/2007	KD13H	000719	725	3.50	10
675	1301021631 Đỗ Thuý	Trang	25/12/2007	KD13H	000720	892	8.00	10
676	1301021310 Nguyễn Thị Mai	Trang	20/02/2007	KD13H	000721	140	3.50	10
677	1301021315 Phùng Huyền	Trang	15/12/2007	KD13H	000722	213	3.75	10
678	1301021322 Trương Thị Cẩm	Tú	31/12/2006	KD13H	000723	140	8.25	10
679	1301021329 Vũ Thị Tú	Uyên	18/11/2007	KD13H	000724	213	6.25	10
680	1301021337 Nguyễn Thị Yến	Vi	06/08/2007	KD13H	000725	359	6.25	10
681	1301021342 Đoàn Chiêu	Xuân	20/02/2007	KD13H	000726	486	7.50	10
682	1301021348 Đỗ Hải	Yến	15/01/2007	KD13H	000727	564	6.25	10
683	1301031720 Đào Phúc	An	07/05/2007	QT13A	000728	631	6.50	11
684	1301031667 Bạch Hoàng	Anh	29/09/2007	QT13A	000729	725	8.00	11
685	1301031721 Đặng Thị Mai	Anh	06/10/2007	QT13A	000730	892	5.75	11
686	1301030090 Đỗ Nhật	Anh	23/12/2007	QT13A	000731	140	4.50	11
687	1301030093 Đoàn Ngọc	Anh	09/06/2007	QT13A	000732	213	3.50	11
688	1301030101 Lê Quỳnh	Anh	20/07/2007	QT13A	000733	359	6.00	11
689	1301030105 Mạc Mai	Anh	18/11/2007	QT13A	000734	486	4.00	11
690	1301030112 Nguyễn Thị Hải	Anh	04/08/2007	QT13A	000735	564	4.75	11

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
691	1301030114	Nguyễn Thị Nguyệt Anh	10/12/2007	QT13A	000736	631	6.25	11
692	1301030125	Phạm Thị Huyền Anh	22/09/2007	QT13A	000737	725	6.50	11
693	1301031998	Đinh Thị Ngọc Ánh	10/05/2007	QT13A	000738	892	4.50	11
694	1301031734	Đặng Gia Bảo	16/12/2007	QT13A	000739	140	5.00	11
695	1301031738	Đào Xuân Bình	18/09/2004	QT13A	000740	213	4.75	11
696	1301031742	Nguyễn Thị Kim Chi	09/12/2007	QT13A	000741	359	5.25	11
697	1301030161	Phạm Đức Cường	16/05/2007	QT13A	000742	486	6.25	11
698	1301030164	Nguyễn Hải Đăng	05/12/2007	QT13A	000743	564	5.25	11
699	1301030169	Nguyễn Minh Đạt	22/11/2005	QT13A	000744	631	3.50	11
700	1301030173	Phạm Sỹ Đạt	21/07/2007	QT13A	000745	725	4.50	11
701	1301030174	Lê Minh Diệp	01/03/2007	QT13A	000746	892	2.75	11
702	1301030180	Đinh Thị Minh Đức	14/06/2007	QT13A	000747	140	4.75	11
703	1301030185	Phạm Minh Đức	12/08/2007	QT13A	000748	213	3.50	11
704	1301031757	Phạm Đăng Dũng	14/07/2007	QT13A	000749	359	5.75	11
705	1301030205	Nguyễn Anh Duy	28/08/2007	QT13A	000750	486	5.00	11
706	1301030211	Nguyễn Hương Giang	23/09/2007	QT13A	000751	140	7.25	11
707	1301030217	Vũ Thị Linh Giang	24/02/2007	QT13A	000752	564	6.50	11
708	1301030224	Nguyễn Thu Hà	09/10/2007	QT13A	000753	631	6.50	11
709	1301031767	Nguyễn Lê Minh Hải	30/07/2007	QT13A	000754	892	6.75	11
710	1301030236	Nguyễn Văn Hậu	21/04/2007	QT13A	000755	213	6.50	11
711	1301030240	Lê Thị Ngọc Hiền	29/12/2007	QT13A	000756	486	4.50	11
712	1301030244	Nguyễn Tuấn Hiệp	09/11/2007	QT13A	000757	486	4.25	11
713	1301030245	Hoàng Trung Hiếu	24/11/2007	QT13A	000758	564	2.50	11
714	1301031771	Đỗ Hồng Hoa	16/07/2007	QT13A	000759	631	7.00	11
715	1301031773	Nguyễn Huy Hoàng	18/11/2007	QT13A	000760	725	4.50	11
716	1301030269	Đỗ Thị Lan Hương	22/12/2007	QT13A	000762	892	4.50	11
717	1301030275	Nguyễn Thị Thúy Hường	27/08/2007	QT13A	000763	359	6.00	11
718	1301030278	Vũ Văn Hường	25/12/2007	QT13A	000764	725	5.00	11
719	1301030291	Nguyễn Bùi Gia Khánh	16/10/2007	QT13A	000765	213	8.25	11
720	1301030299	Phan Đỗ Đăng Khôi	09/01/2007	QT13A	000766	359	4.25	11

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
721	1301030304 Đỗ Viết	Lâm	30/01/2007	QT13A	000767	486	6.00	11
722	1301030309 Đỗ Khánh	Lan	13/04/2007	QT13A	000768	564	7.50	11
723	1301030323 Hoàng Hà	Linh	29/09/2007	QT13A	000769	631	8.50	11
724	1301030330 Nguyễn Hoàng Ngọc	Linh	01/12/2007	QT13A	000770	725	5.50	11
725	1301030336 Nguyễn Văn	Linh	23/07/2007	QT13A	000771	892	5.75	11
726	1301030343 Vũ Khánh	Linh	27/11/2007	QT13A	000772	140	5.50	11
727	1301030356 Lê Khánh	Ly	21/12/2007	QT13A	000774	359	7.75	11
728	1301030369 Hoàng Trần Nhật	Minh	21/03/2007	QT13A	000776	564	4.00	11
729	1301030375 Nguyễn Tuấn	Minh	29/12/2007	QT13A	000777	631	5.25	11
730	1301031807 Nguyễn Hải	My	23/09/2007	QT13A	000778	725	7.75	11
731	1301031974 Dương Hồng	Nam	11/11/2007	QT13A	000779	892	6.50	11
732	1301031978 Nguyễn Thị Phương	Nga	24/08/2007	QT13A	000780	140	5.50	11
733	1301030396 Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	14/10/2006	QT13A	000782	359	4.00	11
734	1301030400 Tạ Như	Ngọc	06/02/2007	QT13A	000783	486	5.50	11
735	1301030405 Phạm Thị Thảo	Nguyên	11/12/2006	QT13A	000784	631	5.25	11
736	1301030408 Nguyễn Hữu	Nhâm	18/09/2007	QT13A	000785	564	6.25	11
737	1301030416 Phan Yến	Nhi	16/12/2007	QT13A	000786	725	7.25	11
738	1301030429 Đặng Hồng	Phúc	19/03/2007	QT13A	000787	892	3.50	11
739	1301030433 Nguyễn Hữu	Phúc	17/01/2007	QT13A	000788	140	6.00	11
740	1301030438 Vũ Thị Hoài	Phương	16/07/2007	QT13A	000789	213	6.25	11
741	1301030441 Lương Minh	Quân	15/09/2007	QT13A	000790	359	4.25	11
742	1301030447 Lê Vũ Ngọc	Quỳnh	07/11/2007	QT13A	000791	486	3.75	11
743	1301030449 Nguyễn Thị Như	Quỳnh	13/10/2007	QT13A	000792	631	4.75	11
744	1301030453 Vũ Như	Quỳnh	25/09/2007	QT13A	000793	564	5.25	11
745	1301030458 Vũ Kim Trường	Sơn	18/10/2007	QT13A	000794	725	5.00	11
746	1301030463 Phạm Hồng	Thái	13/12/2007	QT13A	000795	892	6.25	11
747	1301030470 Bùi Phương	Thảo	23/12/2006	QT13A	000796	140	6.00	11
748	1301031836 Nguyễn Đức	Thiện	02/03/2007	QT13A	000797	213	3.25	11
749	1301032028 Hoàng Thanh	Thúy	22/08/2007	QT13A	000798	359	4.50	11
750	1301030500 Bùi Huyền	Trang	03/01/2007	QT13A	000799	486	4.75	11

BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
DHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
751	1301030503	Đinh Thu	Trang	10/01/2007	QT13A	000800	631	6.00	11
752	1301030518	Phạm Kiều	Trang	26/04/2007	QT13A	000801	564	5.75	11
753	1301030534	Nguyễn Đức	Trung	22/03/2007	QT13A	000802	725	6.50	11
754	1301030537	Dương Quốc	Trương	25/12/2005	QT13A	000803	892	3.75	11
755	1301030540	Vũ Ngọc	Tú	07/03/2007	QT13A	000804	140	5.25	11
756	1301030547	Bùi Thị	Uyên	04/10/2007	QT13A	000805	213	3.50	11
757	1301030550	Vũ Thị Phương	Uyên	08/07/2007	QT13A	000806	359	6.75	11
758	1301030555	Trịnh Văn	Việt	26/10/2007	QT13A	000807	213	7.50	11
759	1301030559	Nguyễn Thị Hiền	Vinh	12/12/2007	QT13A	000808	359	6.50	11
760	1301030562	Lê Quốc	Vượng	08/10/2007	QT13A	000809	631	8.50	11
761	1301030563	Nguyễn Phúc Lộc	Vượng	07/08/2007	QT13A	000810	725	6.75	11
762	1301031859	Lê Thị Bảo	Yến	16/09/2007	QT13A	000811	892	5.75	11
763	1301030080	Nguyễn Hải	An	17/01/2007	QT13B	000812	564	7.50	12
764	1301030085	Bùi Đức Hoàng	Anh	13/11/2007	QT13B	000813	486	4.25	12
765	1301030089	Đào Văn	Anh	16/01/2007	QT13B	000814	140	5.75	12
766	1301030098	Lê Phương	Anh	14/10/2007	QT13B	000815	892	5.50	12
767	1301030100	Lê Quỳnh	Anh	17/08/2007	QT13B	000816	564	4.75	12
768	1301030103	Lưu Hoàng	Anh	20/08/2007	QT13B	000817	486	5.25	12
769	1301030113	Nguyễn Thị Mai	Anh	15/01/2007	QT13B	000819	140	5.00	12
770	1301030115	Nguyễn Thị Vân	Anh	10/09/2007	QT13B	000820	213	3.25	12
771	1301030126	Phạm Thị Lan	Anh	16/09/2007	QT13B	000821	359	4.75	12
772	1301030136	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	25/05/2007	QT13B	000822	631	7.00	12
773	1301030145	Trịnh Thái	Bình	15/02/2007	QT13B	000823	725	4.75	12
774	1301031982	Trịnh Quỳnh	Chi	13/12/2007	QT13B	000824	631	6.25	12
775	1301030162	Chu Quốc	Đại	16/05/2007	QT13B	000825	725	5.50	12
776	1301030165	Đinh Tiến	Đạt	31/08/2007	QT13B	000826	213	4.50	12
777	1301031748	Nguyễn Thành	Đạt	15/12/2003	QT13B	000827	359	4.50	12
778	1301030170	Nguyễn Tiến	Đạt	22/02/2007	QT13B	000828	486	3.75	12
779	1301030175	Kiều Thị	Dinh	06/11/2007	QT13B	000830	140	4.50	12
780	1301030181	Đoàn Ngọc	Đức	05/01/2004	QT13B	000831	892	4.50	12

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
781	1301030188	Nguyễn Thị Thùy	Dung	22/12/2007	QT13B	000832	564	4.00	12
782	1301030196	Phạm Trí	Dũng	03/11/2006	QT13B	000833	486	4.50	12
783	1301030209	Đào Mỹ	Giang	21/10/2007	QT13B	000834	140	4.75	12
784	1301030212	Nguyễn Hương	Giang	19/01/2007	QT13B	000835	892	6.50	12
785	1301030219	Hà Thị Ngọc	Hà	02/02/2007	QT13B	000836	564	5.75	12
786	1301030225	Nguyễn Tô Thu	Hà	19/12/2007	QT13B	000837	631	6.50	12
787	1301030228	Phùng Tài Vũ	Hải	27/01/2007	QT13B	000838	725	2.75	12
788	1301030238	Đỗ Minh	Hiền	21/01/2007	QT13B	000839	213	4.75	12
789	1301030241	Lưu Thanh	Hiền	18/12/2007	QT13B	000840	359	6.75	12
790	1301030248	Nguyễn Lê Ngọc	Hiếu	27/09/2007	QT13B	000841	213	4.25	12
791	1301030253	Nguyễn Thị	Hoa	25/08/2007	QT13B	000842	359	3.50	12
792	1301030256	Nguyễn Ngọc Huy	Hoàng	21/07/2007	QT13B	000843	631	5.00	12
793	1301030266	Lê Nguyễn Tuấn	Hung	05/12/2007	QT13B	000844	725	4.75	12
794	1301030273	Phạm Thị	Hương	04/12/2007	QT13B	000845	892	4.50	12
795	1301030276	Trần Thu	Hường	02/11/2007	QT13B	000846	564	7.25	12
796	1301030290	Lưu Trần Gia	Khánh	01/05/2007	QT13B	000847	486	3.25	12
797	1301030300	Vũ Minh	Khuê	02/12/2003	QT13B	000849	140	2.50	12
798	1301030306	Nguyễn Tùng	Lâm	09/03/2007	QT13B	000850	213	3.25	12
799	1301031786	Bùi Ngọc	Linh	22/09/2007	QT13B	000851	486	4.00	12
800	1301030316	Đỗ Nguyễn Hải	Linh	20/09/2007	QT13B	000852	564	2.75	12
801	1301030327	Ngô Thị Thùy	Linh	06/08/2007	QT13B	000853	631	3.75	12
802	1301031790	Nguyễn Khánh	Linh	15/03/2007	QT13B	000854	725	4.50	12
803	1301030338	Tăng Nhật	Linh	01/07/2003	QT13B	000855	140	4.50	12
804	1301030344	Vũ Tú	Linh	12/11/2007	QT13B	000856	213	3.50	12
805	1301030349	Nguyễn Hữu	Long	03/01/2007	QT13B	000857	359	2.50	12
806	1301030358	Phạm Thị Hương	Ly	22/04/2007	QT13B	000858	486	4.75	12
807	1301030368	Đỗ Bá Hoàng	Minh	10/12/2007	QT13B	000859	631	4.25	12
808	1301030372	Nguyễn Đức	Minh	24/08/2007	QT13B	000860	725	5.25	12
809	1301030377	Trần Thiên	Minh	01/11/2007	QT13B	000861	892	3.50	12
810	1301030381	Lương Hoàng	Nam	28/07/2007	QT13B	000862	140	4.00	12

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
811	1301031811	Lê Thanh	Ngân	16/08/2007	QT13B	000863	359	7.25	12
812	1301030388	Đinh Hồng	Ngọc	24/02/2007	QT13B	000864	486	4.00	12
813	1301030398	Phạm Bảo	Ngọc	10/04/2007	QT13B	000865	564	6.00	12
814	1301030402	Trần Thị Hồng	Ngọc	22/01/2007	QT13B	000866	631	5.50	12
815	1301030406	Đào Duy	Nguyễn	06/09/2007	QT13B	000867	892	6.50	12
816	1301031817	Phạm Quang	Nhật	28/09/2003	QT13B	000868	140	5.25	12
817	1301030411	Trịnh Long	Nhật	03/10/2007	QT13B	000869	213	5.75	12
818	1301030418	Vũ Ngọc Bảo	Nhi	05/10/2007	QT13B	000870	359	4.75	12
819	1301030431	Lê Thị Nguyên	Phúc	21/10/2007	QT13B	000871	486	5.25	12
820	1301031821	Phạm Thị	Phượng	01/12/2007	QT13B	000872	725	5.25	12
821	1301031822	Đinh Dương	Quang	23/02/2007	QT13B	000873	213	3.25	12
822	1301030451	Trần Hương	Quỳnh	27/07/2007	QT13B	000874	564	5.00	12
823	1301030456	Đinh Thế	Son	03/02/2007	QT13B	000875	892	5.75	12
824	1301030459	Vũ Đức	Tài	20/12/2007	QT13B	000876	359	4.75	12
825	1301030464	Hà Trọng	Thân	30/10/2007	QT13B	000877	564	4.75	12
826	1301030471	Đỗ Thanh	Thảo	28/02/2007	QT13B	000878	631	8.25	12
827	1301030478	Nguyễn Phú Cường	Thịnh	20/10/2007	QT13B	000879	359	4.00	12
828	1301030488	Tạ Thị Thu	Thùy	18/06/2007	QT13B	000880	486	7.50	12
829	1301031845	Nguyễn Phương	Trang	18/10/2007	QT13B	000881	564	7.00	12
830	1301030521	Phạm Thùy	Trang	02/05/2007	QT13B	000882	213	4.75	12
831	1301031983	Võ Thanh	Trúc	07/02/2007	QT13B	000883	725	5.00	12
832	1301030535	Tổng Quang	Trung	11/08/2007	QT13B	000885	486	4.25	12
833	1301030538	Ngô Cẩm	Tú	27/08/2007	QT13B	000886	892	3.75	12
834	1301030541	Dương Mạnh	Tuấn	19/02/2007	QT13B	000887	140	5.00	12
835	1301030548	Lỗ Thị Tố	Uyên	13/06/2007	QT13B	000888	631	3.50	12
836	1301030551	Ngô Thị Hoàng	Vân	04/12/2007	QT13B	000889	725	3.75	12
837	1301030556	Vũ Đức	Việt	21/01/2007	QT13B	000890	892	4.50	12
838	1301030561	Dương Duy	Vũ	29/11/2007	QT13B	000891	140	6.00	12
839	1301030564	Đặng Thị Hà	Vy	09/11/2007	QT13B	000892	359	5.00	12
840	1301030570	Nguyễn Hải	Yến	21/04/2007	QT13B	000893	213	3.00	12

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
841	1301030081	Nguyễn Văn	An	24/11/2007	QT13C	000894	213	2.75	13
842	1301030086	Bùi Mai	Anh	31/05/2007	QT13C	000895	725	2.75	13
843	1301030092	Đỗ Việt	Anh	13/03/2007	QT13C	000896	892	4.00	13
844	1301030104	Luyện Thị Lan	Anh	29/06/2007	QT13C	000897	140	4.00	13
845	1301030110	Nguyễn Lê Đức	Anh	13/12/2007	QT13C	000898	631	3.25	13
846	1301031730	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	03/01/2007	QT13C	000899	359	3.50	13
847	1301030117	Nguyễn Trung	Anh	06/04/2007	QT13C	000900	140	3.00	13
848	1301030128	Trần Ngọc	Anh	29/11/2007	QT13C	000901	486	5.75	13
849	1301031735	Đinh Lê Gia	Bảo	08/12/2005	QT13C	000902	564	5.25	13
850	1301031739	Nguyễn Vi	Cầm	13/03/2007	QT13C	000903	213	4.00	13
851	1301030163	Nguyễn Văn	Đại	05/12/2007	QT13C	000905	140	6.50	13
852	1301030168	Lê Tiến	Đạt	12/11/2007	QT13C	000906	213	6.75	13
853	1301030171	Nguyễn Tiến	Đạt	29/08/2007	QT13C	000907	359	6.00	13
854	1301032012	Bùi Đình	Đức	10/06/2007	QT13C	000909	564	4.75	13
855	1301030183	Nguyễn Mạnh	Đức	02/08/2007	QT13C	000910	631	4.75	13
856	1301030193	Nguyễn Việt	Dũng	28/08/2007	QT13C	000911	725	6.00	13
857	1301030202	Nguyễn Quý	Dương	05/06/2007	QT13C	000912	892	5.25	13
858	1301031762	Lê Thị Hương	Giang	04/11/2007	QT13C	000913	140	5.50	13
859	1301030216	Trịnh Thị Quỳnh	Giang	07/06/2007	QT13C	000914	213	7.00	13
860	1301030222	Nguyễn Thị Thu	Hà	08/08/2007	QT13C	000915	359	6.25	13
861	1301031766	Nguyễn Thị	Hạ	13/03/2007	QT13C	000916	486	6.00	13
862	1301030234	Trịnh Thị	Hằng	16/07/2005	QT13C	000917	564	6.50	13
863	1301030239	Đỗ Thị Thu	Hiền	10/12/2007	QT13C	000918	631	7.00	13
864	1301030251	Chu Thị	Hoa	27/11/2007	QT13C	000919	725	7.50	13
865	1301030254	Lương Thu	Hoài	21/03/2007	QT13C	000920	892	5.00	13
866	1301031774	Nguyễn Huy	Hoàng	21/08/2007	QT13C	000921	140	6.75	13
867	1301030257	Thái Việt	Hoàng	28/04/2007	QT13C	000922	213	7.25	13
868	1301030274	Chu Thị	Hường	24/06/2007	QT13C	000924	486	7.50	13
869	1301030281	Nguyễn Khánh	Huy	11/07/2007	QT13C	000926	631	7.75	13
870	1301031783	Mai Ngọc	Khánh	04/01/2003	QT13C	000927	725	5.75	13

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
871	1301030296	Trần Đình	Khoa	22/11/2007	QT13C	000928	892	5.00	13
872	1301030301	Nguyễn Duy	Kiên	19/05/2007	QT13C	000929	140	4.75	13
873	1301030308	Vũ Xuân	Lâm	20/02/2007	QT13C	000930	213	3.75	13
874	1301030312	Cao Phương	Linh	15/07/2007	QT13C	000931	486	4.00	13
875	1301030317	Đỗ Thị Khánh	Linh	28/01/2007	QT13C	000932	564	4.25	13
876	1301030329	Nguyễn Hoàng	Linh	25/04/2007	QT13C	000933	631	4.50	13
877	1301031793	Nguyễn Thị Trang	Linh	10/07/2007	QT13C	000934	725	4.00	13
878	1301030347	Lê Trọng	Long	11/12/2007	QT13C	000936	213	4.00	13
879	1301030350	Trịnh Việt	Long	19/05/2007	QT13C	000937	359	3.00	13
880	1301030359	Phan Thị Cẩm	Ly	10/08/2007	QT13C	000938	140	7.00	13
881	1301031566	Đỗ Hải Tuấn	Minh	28/11/2007	QT13C	000939	564	4.50	13
882	1301030373	Nguyễn Quang	Minh	05/12/2007	QT13C	000940	631	4.25	13
883	1301031806	Vũ Đức	Minh	02/11/2007	QT13C	000941	725	4.25	13
884	1301030383	Phạm Hoàng	Nam	19/04/2007	QT13C	000942	892	6.00	13
885	1301030387	Vũ Thị Thanh	Ngân	02/04/2007	QT13C	000943	486	4.25	13
886	1301030389	Dương Bích	Ngọc	17/10/2007	QT13C	000944	892	5.75	13
887	1301030399	Phạm Hồng	Ngọc	22/02/2007	QT13C	000945	359	4.50	13
888	1301030403	Đào Thị Thảo	Nguyên	14/08/2006	QT13C	000946	359	4.75	13
889	1301030407	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	30/11/2007	QT13C	000947	486	6.75	13
890	1301030413	Dương Yên	Nhi	31/03/2007	QT13C	000948	359	5.50	13
891	1301030417	Vũ Linh	Nhi	17/09/2007	QT13C	000949	213	6.00	13
892	1301030426	Đỗ Minh	Phong	14/10/2006	QT13C	000950	140	4.25	13
893	1301030432	Lý Tuấn	Phúc	16/05/2007	QT13C	000951	892	4.75	13
894	1301030440	Lê Minh	Quân	05/08/2007	QT13C	000952	359	5.75	13
895	1301030442	Trần Đức	Quang	07/02/2007	QT13C	000953	213	6.50	13
896	1301030452	Vũ Như	Quỳnh	29/10/2007	QT13C	000954	564	3.75	13
897	1301030457	Phan Thái	Sơn	26/11/2007	QT13C	000955	631	3.50	13
898	1301030462	Phạm Danh	Thái	25/08/2007	QT13C	000956	140	5.00	13
899	1301030467	Phan Đức	Thắng	11/07/2007	QT13C	000957	486	6.25	13
900	1301030472	Lỗ Thu	Thảo	21/09/2007	QT13C	000958	725	7.75	13

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
901	1301030483 Nguyễn Minh	Thư	03/02/2007	QT13C	000959	631	6.25	13
902	1301030494 Trần Đình Mạnh	Toàn	13/08/2005	QT13C	000960	892	6.00	13
903	1301030502 Đào Thu	Trang	04/12/2007	QT13C	000961	892	3.50	13
904	1301030515 Nguyễn Thị Huyền	Trang	24/06/2007	QT13C	000962	725	7.75	13
905	1301031850 Phùng Viêt	Triết	29/08/2007	QT13C	000963	892	4.00	13
906	1301030533 Lương Tú	Trung	26/05/2007	QT13C	000964	725	6.25	13
907	1301031852 Lý Thiên	Trường	13/11/2007	QT13C	000965	564	6.00	13
908	1301030539 Nguyễn Anh	Tú	04/11/2007	QT13C	000966	564	4.25	13
909	1301030545 Trần Thị Minh	Tươi	03/04/2007	QT13C	000967	486	4.50	13
910	1301031855 Phùng Tổ	Uyên	22/05/2007	QT13C	000968	631	4.75	13
911	1301030554 Nguyễn Văn	Việt	25/07/2007	QT13C	000969	631	2.00	13
912	1301031857 Nguyễn Viêt	Vương	05/07/2007	QT13C	000971	140	4.75	13
913	1301030565 Nguyễn Hà	Vy	18/11/2007	QT13C	000972	213	6.25	13
914	1301030087 Chu Thị Mỹ	Anh	17/08/2007	QM13A	000974	725	5.25	14
915	1301030094 Dương Thị Quỳnh	Anh	06/01/2007	QM13A	000975	359	6.00	14
916	1301030096 Lại Đỗ Hà	Anh	26/06/2007	QM13A	000976	213	6.75	14
917	1301031726 Nguyễn Thị Mỹ	Anh	11/02/2007	QM13A	000978	892	4.75	14
918	1301030119 Nguyễn Tuấn	Anh	09/05/2007	QM13A	000979	564	4.50	14
919	1301031727 Nguyễn Vi Minh	Anh	23/08/2007	QM13A	000980	359	6.50	14
920	1301031728 Phạm Thị Mai	Anh	16/03/2007	QM13A	000981	486	6.50	14
921	1301030137 Trịnh Nguyệt	Ánh	23/01/2007	QM13A	000982	486	7.00	14
922	1301030138 Trương Thị Ngọc	Ánh	23/11/2007	QM13A	000983	140	6.25	14
923	1301030140 Lê Gia	Bảo	30/08/2007	QM13A	000984	140	5.25	14
924	1301030144 Đào Thanh	Bình	17/06/2007	QM13A	000985	564	6.50	14
925	1301030149 Khương Quỳnh	Chi	28/06/2007	QM13A	000986	213	3.75	14
926	1301030156 Phí Đình	Công	01/02/2007	QM13A	000987	359	6.50	14
927	1301030166 Dương Thành	Đạt	05/10/2007	QM13A	000988	631	5.25	14
928	1301030179 Bùi Tuấn	Đức	16/09/2007	QM13A	000989	140	2.75	14
929	1301030189 Nguyễn Thùy	Dung	18/10/2007	QM13A	000990	213	7.25	14
930	1301030192 Nguyễn Tiến	Dũng	23/02/2007	QM13A	000991	359	7.50	14

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I_ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
931	1301030200	Lương Thùy	Dương	13/09/2007	QM13A	000993	486	7.75	14
932	1301030207	Phan Đức	Duy	10/03/2007	QM13A	000994	631	6.00	14
933	1301031760	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	27/03/2007	QM13A	000995	725	8.50	14
934	1301030210	Hoàng Thị Hương	Giang	02/02/2007	QM13A	000996	892	5.50	14
935	1301030213	Nguyễn Thị Hương	Giang	20/09/2007	QM13A	000997	140	8.25	14
936	1301030220	Nguyễn Phương	Hà	22/12/2007	QM13A	000998	213	7.50	14
937	1301030229	Trần Đức	Hải	26/08/2007	QM13A	001000	564	6.00	14
938	1301030232	Nguyễn Minh	Hằng	09/09/2007	QM13A	001001	359	5.00	14
939	1301030237	Bùi Thu	Hiền	01/07/2007	QM13A	001002	486	7.50	14
940	1301030247	Nguyễn Hoàng	Hiếu	23/8/2007	QM13A	001003	564	6.75	14
941	1301031776	Nguyễn Tuấn	Hùng	13/06/2007	QM13A	001005	631	5.00	14
942	1301030280	Nguyễn An	Huy	26/10/2006	QM13A	001006	725	4.75	14
943	1301030284	Tạ Quang	Huy	06/01/2007	QM13A	001007	892	5.75	14
944	1301030303	Lê Thị Ninh	Kiều	13/09/2007	QM13A	001008	140	4.00	14
945	1301031785	Nguyễn Thị	Lan	16/07/2007	QM13A	001009	213	4.25	14
946	1301030318	Đỗ Thị Khánh	Linh	18/07/2007	QM13A	001010	359	5.00	14
947	1301030333	Nguyễn Thị Thuý	Linh	22/02/2007	QM13A	001011	486	5.75	14
948	1301030337	Phạm Thị Diệu	Linh	03/12/2006	QM13A	001012	564	7.25	14
949	1301030340	Trịnh Thị Phương	Linh	04/12/2007	QM13A	001013	631	3.25	14
950	1301031798	Đặng Thị	Luyên	08/12/2007	QM13A	001016	725	8.50	14
951	1301030361	Đinh Thị Ngọc	Mai	20/06/2007	QM13A	001017	892	8.50	14
952	1301031803	Nguyễn Thanh	Mai	15/05/2007	QM13A	001018	140	8.00	14
953	1301030365	Chu Thị Hồng	Mến	23/03/2007	QM13A	001019	213	4.25	14
954	1301031805	Nguyễn Thị Trà	Mi	18/08/2007	QM13A	001020	359	7.25	14
955	1301031809	Đỗ Thị	Nga	14/07/2007	QM13A	001021	486	4.75	14
956	1301031813	Nguyễn Bảo	Ngọc	12/11/2007	QM13A	001022	564	7.00	14
957	1301030393	Nguyễn Dương Bắc	Ngọc	19/10/2007	QM13A	001023	631	3.75	14
958	1301030397	Nguyễn Trần Khánh	Ngọc	22/08/2007	QM13A	001024	725	6.25	14
959	1301031814	Đặng Minh	Nguyệt	20/12/2007	QM13A	001025	892	5.00	14
960	1301030414	Lê Thị Uyên	Nhi	20/10/2007	QM13A	001026	140	5.50	14

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
961	1301030419	Vũ Thị Lâm	Như	12/05/2007	QM13A	001027	213	8.50	14
962	1301031818	Chu Thị Hồng	Nhung	29/10/2007	QM13A	001028	359	4.25	14
963	1301030434	Nguyễn Thị	Phúc	25/05/2006	QM13A	001029	564	4.00	14
964	1301031824	Trần Minh	Quang	22/07/2007	QM13A	001030	486	3.50	14
965	1301031825	Vũ Hương	Quỳnh	15/02/2007	QM13A	001031	140	5.00	14
966	1301031828	Đào Thị Minh	Tâm	07/02/2007	QM13A	001032	213	6.75	14
967	1301030461	Lê Phong	Thái	12/02/2007	QM13A	001033	359	4.75	14
968	1301030469	Đỗ Thị	Thành	17/02/2007	QM13A	001034	486	4.75	14
969	1301030473	Nguyễn Phương	Thảo	16/10/2007	QM13A	001035	564	4.50	14
970	1301030477	Dương Thu	Thịnh	17/11/2007	QM13A	001036	631	5.75	14
971	1301030485	Vũ Khánh Anh	Thư	27/10/2007	QM13A	001037	725	5.75	14
972	1301031839	Lê Vy	Thúy	08/03/2007	QM13A	001038	892	6.00	14
973	1301030495	Lê Thu	Trà	16/05/2007	QM13A	001039	140	4.25	14
974	1301030504	Đỗ Diệu	Trang	06/07/2007	QM13A	001040	213	6.75	14
975	1301031844	Đỗ Huyền	Trang	02/12/2006	QM13A	001041	359	5.25	14
976	1301030507	Lê Phương	Trang	25/09/2007	QM13A	001042	486	4.25	14
977	1301030508	Lê Trần Thu	Trang	10/10/2007	QM13A	001043	564	5.75	14
978	1301030510	Nguyễn Huyền	Trang	16/04/2007	QM13A	001044	631	3.25	14
979	1301030520	Phạm Thị Thu	Trang	21/11/2007	QM13A	001045	725	4.75	14
980	1301031849	Quản Thuỳ	Trang	22/08/2007	QM13A	001046	892	3.75	14
981	1301030523	Trần Thu	Trang	29/08/2007	QM13A	001047	140	4.25	14
982	1301030525	Vũ Thu	Trang	28/04/2007	QM13A	001048	213	3.75	14
983	1301030544	Hàn Ngọc	Tùng	01/08/2007	QM13A	001049	359	5.25	14
984	1301030571	Nguyễn Ngọc	Yến	04/10/2007	QM13A	001050	486	5.75	14
985	1301030084	Bùi Đức	Anh	28/10/2007	QM13B	001051	564	5.50	15
986	1301030091	Đỗ Thị Trang	Anh	19/01/2007	QM13B	001052	631	6.25	15
987	1301030095	Dương Trâm	Anh	22/10/2007	QM13B	001053	725	4.00	15
988	1301030118	Nguyễn Tú	Anh	14/07/2007	QM13B	001055	892	5.75	15
989	1301030121	Nguyễn Tuấn	Anh	11/11/2007	QM13B	001056	140	4.25	15
990	1301030124	Phạm Quỳnh	Anh	02/02/2005	QM13B	001057	213	7.00	15

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
991	1301030132	Lê Ngọc Minh	Ánh	06/10/2007	QM13B	001058	359	6.75	15
992	1301031733	Phùng Minh	Bằng	28/02/2004	QM13B	001059	486	7.50	15
993	1301030147	Trần Thị Chân	Chân	09/02/2006	QM13B	001062	564	5.50	15
994	1301031741	Ngô Quế	Chi	10/09/2007	QM13B	001063	631	5.75	15
995	1301030158	Chữ Thị Thu	Cúc	19/10/2007	QM13B	001064	725	5.25	15
996	1301031752	Nguyễn Thành	Doanh	03/07/2004	QM13B	001065	892	5.25	15
997	1301030187	Nguyễn Thị Thuý	Dung	25/11/2006	QM13B	001066	140	1.75	15
998	1301030191	Đỗ Lê Anh	Dũng	23/10/2007	QM13B	001067	213	4.50	15
999	1301030194	Phạm Đào Tiến	Dũng	23/11/2007	QM13B	001068	359	5.25	15
1000	1301030214	Nguyễn Thị Thu	Giang	13/09/2007	QM13B	001071	564	4.00	15
1001	1301030221	Nguyễn Thị	Hà	31/10/2005	QM13B	001072	486	4.75	15
1002	1301030227	Phạm Thị	Hải	23/02/2007	QM13B	001073	140	6.50	15
1003	1301030231	Lê Thị Thuý	Hằng	13/12/2007	QM13B	001074	213	9.00	15
1004	1301030235	Lê Thị	Hậu	22/05/2007	QM13B	001075	359	7.00	15
1005	1301030242	Ngô Thị Thu	Hiền	20/01/2007	QM13B	001076	486	7.00	15
1006	1301030243	Nguyễn Thị Thu	Hiền	01/01/2007	QM13B	001077	564	5.00	15
1007	1301031770	Phan Trung	Hiếu	10/02/2007	QM13B	001078	631	7.00	15
1008	1301030263	Nguyễn Đức	Hùng	07/05/2007	QM13B	001079	725	8.25	15
1009	1301030265	Huỳnh Gia	Hưng	14/11/2007	QM13B	001080	892	4.75	15
1010	1301030283	Phạm Gia	Huy	08/01/2007	QM13B	001081	140	3.75	15
1011	1301030298	Nguyễn Phạm Đăng	Khôi	24/11/2007	QM13B	001082	213	5.50	15
1012	1301030307	Nguyễn Văn Hải	Lâm	28/06/2007	QM13B	001084	359	5.00	15
1013	1301030313	Chu Thùy	Linh	08/04/2007	QM13B	001085	486	5.25	15
1014	1301030320	Dương Thị Thuý	Linh	17/02/2007	QM13B	001086	564	6.00	15
1015	1301030335	Nguyễn Thùy	Linh	29/09/2007	QM13B	001087	631	6.75	15
1016	1301030339	Tô Diệu	Linh	23/04/2007	QM13B	001088	725	7.50	15
1017	1301031797	Hoàng Bảo	Long	03/11/2007	QM13B	001089	892	3.75	15
1018	1301030353	Khúc Văn	Lương	01/01/2007	QM13B	001090	140	5.00	15
1019	1301031800	Lê Thảo Hương	Ly	12/12/2006	QM13B	001091	213	5.25	15
1020	1301030363	Lại Thị Trang	Mai	18/05/2007	QM13B	001092	359	7.50	15

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
1021	1301030364	Nguyễn Thị Xuân	Mai	07/06/2007	QM13B	001093	486	6.00	15
1022	1301030366	Lê Thị Trà	Mi	23/02/2007	QM13B	001094	564	8.25	15
1023	1301030374	Nguyễn Quang	Minh	07/09/2006	QM13B	001095	631	4.25	15
1024	1301030385	Nguyễn Thị Thúy	Nga	04/11/2007	QM13B	001097	725	6.25	15
1025	1301030392	Nguyễn Bích	Ngọc	23/10/2007	QM13B	001098	892	6.75	15
1026	1301030401	Trần Bảo	Ngọc	24/10/2007	QM13B	001100	140	6.00	15
1027	1301030420	Bùi Thị Tuyết	Nhung	01/01/2007	QM13B	001102	140	4.75	15
1028	1301030427	Dương Sinh	Phú	15/11/2007	QM13B	001103	213	5.00	15
1029	1301030436	Lê Bảo	Phước	31/08/2007	QM13B	001104	359	4.00	15
1030	1301031827	Trương Văn	Tài	30/06/2007	QM13B	001106	486	6.00	15
1031	1301031831	Đỗ Xuân	Thành	23/06/2007	QM13B	001108	564	4.75	15
1032	1301030475	Vũ Phương	Thảo	04/07/2007	QM13B	001109	631	3.25	15
1033	1301030484	Nguyễn Vũ Anh	Thư	22/07/2007	QM13B	001110	725	6.00	15
1034	1301030487	Lê Thị Sông	Thương	29/11/2007	QM13B	001111	892	2.75	15
1035	1301030489	Nguyễn Bích	Thủy	17/07/2007	QM13B	001112	140	7.25	15
1036	1301030501	Bùi Thị Kiều	Trang	27/12/2007	QM13B	001113	213	7.25	15
1037	1301030506	Đỗ Thùy	Trang	09/02/2007	QM13B	001115	359	7.00	15
1038	1301030516	Nguyễn Thị Mai	Trang	24/04/2007	QM13B	001117	486	5.25	15
1039	1301030519	Phạm Thị	Trang	16/02/2007	QM13B	001118	564	4.00	15
1040	1301030524	Trịnh Thu	Trang	07/04/2006	QM13B	001119	631	7.50	15
1041	1301030530	Đinh Quốc	Trung	07/11/2007	QM13B	001120	725	7.00	15
1042	1301030536	Bùi Anh	Trường	24/09/2006	QM13B	001121	892	3.00	15
1043	1301030543	Nguyễn Anh	Tuấn	09/10/2007	QM13B	001122	140	3.00	15
1044	1301030546	Chu Ánh	Tuyết	30/04/2006	QM13B	001123	213	7.75	15
1045	1301030553	Lê Vũ Hà	Vi	21/06/2007	QM13B	001124	359	7.50	15
1046	1301030574	Tạ Hải	Yến	10/02/2007	QM13B	001126	486	4.75	15
1047	1301041405	Mai Thiên	An	01/10/2007	CT13A	001127	564	5.75	16
1048	1301041458	Âu Đức	Anh	24/09/2007	CT13A	001128	631	3.25	16
1049	1301041406	Nguyễn Hoài	Anh	13/02/2007	CT13A	001129	725	5.75	16
1050	1301042009	Nguyễn Ngọc	Anh	12/01/2007	CT13A	001130	892	6.75	16

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
1051	1301041407	Nguyễn Ngọc Bảo	Anh	23/10/2007	CT13A	001131	140	7.75	16
1052	1301041969	Nguyễn Nhật Quỳnh	Anh	20/03/2007	CT13A	001132	213	8.00	16
1053	1301041408	Phạm Thị Tuyết	Anh	27/12/2007	CT13A	001133	359	5.25	16
1054	1301041409	Phùng Bích Ngọc	Anh	10/12/2007	CT13A	001135	486	5.25	16
1055	1301041411	Vũ Nguyễn Phương	Anh	14/12/2007	CT13A	001137	564	5.00	16
1056	1301041413	Nguyễn Thị Thanh	Bình	07/01/2007	CT13A	001139	631	5.25	16
1057	1301041416	Trịnh Tiến	Đạt	25/11/2007	CT13A	001140	725	5.25	16
1058	1301042036	Nguyễn Văn	Đức	05/02/2007	CT13A	001141	892	5.50	16
1059	1301041419	Đinh Thị Thùy	Dung	17/12/2007	CT13A	001142	140	5.50	16
1060	1301041463	Nguyễn Đức	Hiếu	05/01/2007	CT13A	001143	140	4.25	16
1061	1301041424	Nguyễn Trung	Hiếu	27/03/2007	CT13A	001144	213	7.75	16
1062	1301041425	Trương Mỹ	Hoa	05/02/2007	CT13A	001145	359	7.00	16
1063	1301041427	Bùi Duy	Hùng	30/12/2007	CT13A	001146	486	5.50	16
1064	1301041428	Lê Ánh	Huyền	06/06/2007	CT13A	001147	564	6.50	16
1065	1301041429	Ngô Thế	Khải	18/10/2007	CT13A	001148	631	5.75	16
1066	1301041464	Nguyễn Duy	Khánh	16/01/2007	CT13A	001149	725	3.75	16
1067	1301042020	Đào Ngọc	Lân	06/03/2007	CT13A	001150	892	6.50	16
1068	1301041431	Bùi Quang	Linh	06/07/2007	CT13A	001151	140	6.25	16
1069	1301042007	Trịnh Nguyễn Tú	Linh	30/12/2007	CT13A	001152	213	4.25	16
1070	1301041433	Nguyễn Hải	Long	16/06/2007	CT13A	001153	359	3.75	16
1071	1301041434	Khương Thị Minh	Lý	05/06/2007	CT13A	001154	486	8.00	16
1072	1301041435	Nguyễn Tiến	Minh	27/09/2004	CT13A	001155	564	8.00	16
1073	1301041436	Phạm Bảo	Minh	05/01/2007	CT13A	001156	631	5.75	16
1074	1301041437	Trần Đạt Bình	Minh	28/05/2007	CT13A	001157	725	4.75	16
1075	1301041439	Lê Thị Hà	My	13/04/2007	CT13A	001158	892	6.00	16
1076	1301041440	Nguyễn Thị Trà	My	27/12/2007	CT13A	001159	140	7.50	16
1077	1301041468	Trần Thị Thuý	Nga	06/03/2007	CT13A	001160	213	6.25	16
1078	1301041441	Lương Hoàng	Ngân	05/03/2007	CT13A	001161	359	6.75	16
1079	1301041470	Nguyễn Ngọc Thanh	Phong	01/03/2007	CT13A	001162	486	7.25	16
1080	1301041446	Hà Như	Quỳnh	18/09/2007	CT13A	001164	564	5.50	16

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
1081	1301041447	Nguyễn Thị Thu	Quỳnh	05/11/2007	CT13A	001165	631	5.00	16
1082	1301041448	Phạm Hữu Ngọc	Sáu	09/02/2007	CT13A	001166	725	7.00	16
1083	1301041450	Lê Tô Văn	Thảo	28/01/2007	CT13A	001167	892	7.00	16
1084	1301042031	Phạm Thị Minh	Thư	15/01/2007	CT13A	001168	140	6.25	16
1085	1001030701	Trương Thị	Thoan	09/09/2003	QM10A	001169	213	6.50	16
1086	1001031759	Nguyễn Phương	Thảo	27/10/2004	QT10A	001170	359	6.75	16
1087	1301041454	Vũ Quang Huy	Tuấn	24/08/2007	CT13A	001171	140	7.50	16
1088	1301041455	Nguyễn Thị Tú	Uyên	24/02/2007	CT13A	001172	213	7.75	16
1089	1301041456	Lê Quốc	Việt	04/06/2007	CT13A	001173	359	7.50	16
1090	1301042013	Nguyễn Đức	Việt	28/06/2007	CT13A	001174	486	6.25	16
1091	1301041477	Trần Nhật Long	Vũ	01/03/2007	CT13A	001175	564	5.25	16
1092	1301041457	Đào Thị Hải	Yến	08/11/2007	CT13A	001176	631	5.00	16
1093	1301061353	Mai Nguyễn Bảo	An	16/01/2007	KA13A	001177	725	7.75	17
1094	1301061354	Nguyễn Quế	Anh	08/11/2007	KA13A	001179	892	8.50	17
1095	1301061355	Trương Đàm Quốc	Anh	15/01/2007	KA13A	001180	140	5.50	17
1096	1301061357	Trần Nguyễn Ngọc	Ánh	01/10/2007	KA13A	001181	213	8.25	17
1097	1301061359	Ngô Linh	Chi	20/11/2007	KA13A	001182	359	7.25	17
1098	1301061360	Phạm Ngân	Chi	22/10/2007	KA13A	001183	486	7.25	17
1099	1301061363	Bùi Việt	Dũng	18/02/2007	KA13A	001184	564	5.00	17
1100	1301061364	Đỗ Quang	Dũng	21/12/2007	KA13A	001185	631	5.75	17
1101	1301061367	Hà Thùy	Duyên	13/09/2007	KA13A	001186	725	6.00	17
1102	1301061368	Hoàng Nguyệt	Hà	23/08/2007	KA13A	001187	892	7.50	17
1103	1301061370	Trương Thị Ngọc	Hân	31/08/2007	KA13A	001188	140	7.00	17
1104	1301061375	Lê Tuấn	Hùng	24/03/2007	KA13A	001189	213	3.75	17
1105	1301061376	Đỗ Lâm Quỳnh	Hương	29/07/2007	KA13A	001190	359	6.75	17
1106	1301061377	Phạm Khánh	Huyền	07/09/2007	KA13A	001191	486	6.50	17
1107	1301061378	Trần Quốc	Kỳ	19/11/2007	KA13A	001192	564	3.75	17
1108	1301061379	Nguyễn Thùy	Linh	05/09/2007	KA13A	001193	486	6.00	17
1109	1301061380	Trần Phương	Linh	30/11/2007	KA13A	001194	631	7.00	17
1110	1301061382	Nguyễn Duy	Mạnh	01/11/2007	KA13A	001195	725	5.00	17

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1111	1301061383	Ngô Quang	Minh	11/12/2007	KA13A	001196	892	3.75	17
1112	1301062035	Trịnh Thị Hồng	Ngọc	31/08/2004	KA13A	001197	140	3.50	17
1113	1301061661	Dương Thanh	Phúc	15/04/2007	KA13A	001198	213	7.25	17
1114	1301061387	Nguyễn Diệu	Phuong	03/11/2007	KA13A	001199	359	7.50	17
1115	1301061389	Phạm Phú	Tâm	01/04/2005	KA13A	001200	564	5.50	17
1116	1301061392	Vũ Hoàng	Thanh	02/09/2000	KA13A	001201	486	5.50	17
1117	1301061984	Lê Phương	Thảo	07/12/2007	KA13A	001202	631	8.25	17
1118	1301061393	Nguyễn Thị Phương	Thảo	05/08/2007	KA13A	001203	725	7.25	17
1119	1301061663	Nguyễn Thị Phương	Thảo	30/03/2007	KA13A	001204	892	7.00	17
1120	1301061394	Phạm Phương	Thảo	30/09/2007	KA13A	001205	140	4.00	17
1121	1301061395	Hoàng Đình Đức	Thịnh	23/10/2007	KA13A	001206	213	4.50	17
1122	1301061664	Đỗ Thị Thu	Thủy	01/09/2007	KA13A	001207	359	4.25	17
1123	1301061397	Nguyễn Thị Huyền	Trang	21/04/2007	KA13A	001208	564	4.50	17
1124	1301061398	Nguyễn Thị Lan	Trang	11/12/2007	KA13A	001209	140	4.75	17
1125	1301061399	Vũ Thị Thu	Trang	28/04/2006	KA13A	001210	631	4.50	17
1126	1301061400	Dương Vũ Nguyên	Trương	29/11/2007	KA13A	001211	725	4.75	17
1127	1001070433	Nguyễn Đức	Đô	24/11/2004	QL10A	001212	892	5.00	17
1128	1301061401	Trần Anh	Tuấn	21/09/2007	KA13A	001213	140	7.25	17
1129	1301061402	Phạm Thị Thảo	Vân	15/01/2006	KA13A	001214	213	4.75	17
1130	1301061403	Trần Thảo	Vân	15/12/2007	KA13A	001215	359	5.50	17
1131	1301061404	Trần Thảo	Vân	24/05/2007	KA13A	001216	486	6.50	17
1132	1301061666	Nguyễn Hà	Vi	18/02/2007	KA13A	001217	564	5.25	17
1133	1301070003	Nguyễn Lê Vi	Anh	23/05/2007	QL13A	001218	631	7.50	18
1134	1301070006	Nguyễn Việt	Anh	17/01/2007	QL13A	001219	725	7.00	18
1135	1301070007	Trần Thị Mai	Anh	01/03/2007	QL13A	001220	892	4.50	18
1136	1301070008	Bì Phương Ngọc	Ánh	17/12/2007	QL13A	001221	140	6.25	18
1137	1301070010	Nguyễn Trần	Bách	19/04/2007	QL13A	001222	213	4.25	18
1138	1301070012	Bùi Thị Thanh	Chính	13/09/2007	QL13A	001223	359	7.25	18
1139	1301070013	Lê Đình	Đại	25/08/2007	QL13A	001224	486	4.50	18
1140	1301070014	Trần Hải	Đăng	01/12/2007	QL13A	001225	564	6.00	18

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
1141	1301070016	Từ Minh	Đức	10/03/2007	QL13A	001226	631	7.75	18
1142	1301070017	Nguyễn Thùy	Dương	21/09/2007	QL13A	001227	725	7.50	18
1143	1301070018	Đào Ngọc	Duy	22/08/2007	QL13A	001228	892	7.50	18
1144	1301070019	Nguyễn Thị	Duyên	13/02/2007	QL13A	001229	140	7.50	18
1145	1301070020	Lê Thu	Giang	28/09/2007	QL13A	001230	213	7.75	18
1146	1301070023	Nguyễn Văn	Hai	11/07/2007	QL13A	001231	359	7.00	18
1147	1301070024	Nguyễn Thị Diệu	Hằng	04/02/2007	QL13A	001232	486	6.25	18
1148	1301070025	Đinh Thị Hồng	Hào	17/12/2007	QL13A	001233	564	4.75	18
1149	1301070026	Lưu Đình	Hoà	06/06/2007	QL13A	001234	631	7.50	18
1150	1301070027	Đinh Thu	Hoài	01/08/2007	QL13A	001235	725	6.50	18
1151	1301070028	Nguyễn Vũ	Hoàng	28/08/2007	QL13A	001236	892	5.00	18
1152	1301070029	Nguyễn Quang	Hùng	05/06/2007	QL13A	001237	140	8.50	18
1153	1301070030	Đào Danh Phúc	Hưng	27/09/2007	QL13A	001238	213	2.50	18
1154	1301070032	Nguyễn Quỳnh	Hương	17/04/2007	QL13A	001239	359	7.00	18
1155	1301070034	Nguyễn Quang	Huy	25/04/2007	QL13A	001240	486	7.00	18
1156	1301070036	Đỗ Thị Thanh	Huyền	29/10/2007	QL13A	001241	564	7.75	18
1157	1301070037	Ong Diệu	Huyền	22/09/2007	QL13A	001242	631	6.50	18
1158	1301070038	Đỗ Duy	Khải	03/12/2007	QL13A	001243	725	7.50	18
1159	1301070039	Nguyễn Tuấn	Kiệt	10/09/2007	QL13A	001244	892	6.75	18
1160	1301070042	Nguyễn Vũ Mai	Linh	29/10/2007	QL13A	001245	140	4.25	18
1161	1301070043	Vũ Bùi Khánh	Linh	31/07/2007	QL13A	001246	213	7.25	18
1162	1301070045	Phạm Vũ	Long	12/12/2007	QL13A	001247	359	4.50	18
1163	1301070047	Nguyễn Hoàng Ánh	Ly	21/11/2007	QL13A	001248	486	7.50	18
1164	1301070048	Phạm Tiến	Mạnh	17/07/2007	QL13A	001249	564	3.75	18
1165	1301070049	Phạm Tuấn	Minh	23/02/2007	QL13A	001250	631	8.25	18
1166	1301070050	Triệu Nguyễn Trà	My	15/02/2007	QL13A	001251	725	6.75	18
1167	1301070051	Vũ Hoài	Ngân	19/10/2007	QL13A	001252	892	5.00	18
1168	1301070053	Bùi Thị	Nguyệt	26/02/2007	QL13A	001253	140	7.75	18
1169	1301070054	Lê Yến	Nhi	21/12/2007	QL13A	001254	213	7.25	18
1170	1301070055	Nguyễn Hoa	Nhi	01/06/2007	QL13A	001255	140	5.25	18

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1171	1301070056	Nguyễn Hữu Phúc	26/11/2007	QL13A	001256	213	5.00	18
1172	1301070058	Vy Đức	15/12/2007	QL13A	001257	359	5.75	18
1173	1301070059	Đào Xuân Quỳnh	16/02/2007	QL13A	001258	486	6.75	18
1174	1301070060	Vũ Thế Sơn	15/06/2007	QL13A	001259	564	8.50	18
1175	1301070061	Đặng Nhật Tân	28/07/2007	QL13A	001260	631	7.75	18
1176	1301070064	Lê Ngọc Thảo	09/12/2007	QL13A	001261	725	8.00	18
1177	1301070065	Nguyễn Thanh Thảo	30/07/2007	QL13A	001262	892	7.75	18
1178	1301070066	Nguyễn Thị Anh Thu	04/02/2007	QL13A	001263	140	6.75	18
1179	1301070068	Nguyễn Anh Thư	06/09/2007	QL13A	001264	213	6.25	18
1180	1301070069	Lê Thị Minh Thuận	02/07/2007	QL13A	001265	359	5.75	18
1181	1301070070	Nguyễn Bảo Thương	25/08/2007	QL13A	001266	486	5.50	18
1182	1301070071	Trần Xuân Thủy	02/07/2006	QL13A	001267	564	8.25	18
1183	1301070073	Nguyễn Thu Trà	21/10/2007	QL13A	001268	631	5.75	18
1184	1301070074	Nguyễn Quỳnh Trang	09/01/2007	QL13A	001269	725	7.25	18
1185	1301070075	Vũ Hiền Trang	12/09/2007	QL13A	001270	892	7.25	18
1186	1301070076	Phạm Hùng Tráng	15/05/2007	QL13A	001271	140	6.00	18
1187	1301070077	Phan Ngọc Như Tuyên	13/07/2007	QL13A	001272	213	7.25	18
1188	1301070079	Đinh Tường Vy	20/09/2007	QL13A	001273	359	7.50	18
1189	1301081668	Bùi Quang Anh	12/06/2007	TM13A	001274	486	6.00	19
1190	1301081669	Đỗ Quỳnh Anh	06/09/2007	TM13A	001275	564	7.50	19
1191	1301080576	Dương Hà Anh	11/12/2007	TM13A	001276	631	6.75	19
1192	1301081670	Dương Quỳnh Anh	13/11/2007	TM13A	001277	725	6.50	19
1193	1301080577	La Thị Ngọc Anh	14/11/2007	TM13A	001278	892	4.00	19
1194	1301080578	Lê Phan Anh	28/08/2007	TM13A	001279	140	5.25	19
1195	1301080579	Lê Thị Phương Anh	11/02/2007	TM13A	001280	213	8.25	19
1196	1301080580	Lưu Kỳ Anh	05/12/2007	TM13A	001281	359	6.75	19
1197	1301081671	Nguyễn Đức Anh	18/06/2007	TM13A	001282	486	7.50	19
1198	1301080581	Nguyễn Kiều Anh	20/07/2006	TM13A	001283	140	6.25	19
1199	1301080583	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	13/12/2007	TM13A	001284	213	8.25	19
1200	1301080585	Phạm Vàng Anh	25/08/2007	TM13A	001285	359	5.50	19

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1201	1301080587 Cao Hồng	Ánh	08/02/2007	TM13A	001286	486	6.50	19
1202	1301081675 Khương Ngọc	Bích	15/09/2007	TM13A	001287	564	7.00	19
1203	1301080588 Tạ Thanh	Bình	25/10/2007	TM13A	001288	631	4.25	19
1204	1301080589 Đặng Quỳnh	Chân	23/08/2007	TM13A	001289	725	5.25	19
1205	1301080591 Phạm Anh	Đào	11/03/2007	TM13A	001290	892	5.75	19
1206	1301080592 Nguyễn Ngọc	Diệp	05/04/2007	TM13A	001291	140	5.75	19
1207	1301080593 Lý Thị	Diệu	15/03/2003	TM13A	001292	213	5.00	19
1208	1301081680 Phạm Tiến	Dũng	19/11/2007	TM13A	001293	359	6.25	19
1209	1301081682 Lê Thị	Duyên	11/10/2007	TM13A	001294	486	8.25	19
1210	1301080598 Trần Thị Nam	Duyên	04/09/2007	TM13A	001295	564	4.00	19
1211	1301081684 Vũ Như	Gắm	24/08/2007	TM13A	001296	631	8.25	19
1212	1301080599 Nguyễn Hoàng	Giang	10/12/2007	TM13A	001297	725	5.75	19
1213	1301080601 Trần Thị Hương	Giang	22/05/2007	TM13A	001298	892	6.25	19
1214	1301080603 Lương Ngọc	Hân	30/01/2007	TM13A	001299	892	6.00	19
1215	1301080604 Vũ Thị Thu	Hiền	22/07/2007	TM13A	001300	564	7.25	19
1216	1301080605 Nguyễn Đức	Hiếu	29/12/2007	TM13A	001301	213	5.50	19
1217	1301080606 Trần Đình	Hiếu	11/09/2007	TM13A	001302	359	5.50	19
1218	1301080607 Nguyễn Ngọc	Hoa	01/04/2006	TM13A	001303	486	7.75	19
1219	1301081686 Phan Thị Mai	Hương	04/08/2007	TM13A	001304	564	5.25	19
1220	1301080610 Nguyễn Thị Thu	Hường	04/09/2007	TM13A	001305	631	7.75	19
1221	1301081690 Trần Đăng	Khoa	19/10/2007	TM13A	001307	725	6.50	19
1222	1301080614 Khổng Quang	Khuyến	22/09/2007	TM13A	001308	892	4.50	19
1223	1301080615 Nghiêm Xuân	Kiên	11/12/2007	TM13A	001309	140	4.75	19
1224	1301080616 Đỗ Anh	Kiệt	14/08/2007	TM13A	001310	213	6.25	19
1225	1301081691 Bùi Thị Ngọc	Linh	17/09/2007	TM13A	001311	359	8.50	19
1226	1301081692 Đỗ Phương	Linh	07/08/2007	TM13A	001312	486	6.25	19
1227	1301081694 Hoàng Khánh	Linh	08/08/2007	TM13A	001313	631	8.75	19
1228	1301080618 Lê Khánh	Linh	23/05/2007	TM13A	001314	725	8.75	19
1229	1301080619 Ngô Trần Khánh	Linh	08/10/2007	TM13A	001315	140	7.00	19
1230	1301080620 Nguyễn Phương	Linh	01/12/2007	TM13A	001316	359	4.75	19

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
1231	1301081695	Nguyễn Thị Diệu	Linh	03/11/2006	TM13A	001317	486	4.75	19
1232	1301080621	Nguyễn Thị Khánh	Linh	30/04/2007	TM13A	001318	564	7.00	19
1233	1301080622	Phan Thị Khánh	Linh	15/08/2007	TM13A	001319	631	6.00	19
1234	1301080623	Trần Diệu	Linh	07/12/2007	TM13A	001320	213	6.25	19
1235	1301080624	Trịnh Thị Hoài	Linh	09/06/2007	TM13A	001321	140	6.25	19
1236	1301080628	Đỗ Xuân	Mai	13/07/2007	TM13A	001323	140	5.75	19
1237	1301081565	Lê Duy	Mạnh	14/10/2007	TM13A	001324	213	4.25	19
1238	1301080632	Nguyễn Trọng	Minh	22/10/2007	TM13A	001326	359	4.50	19
1239	1301081567	Trần Phi Thiên	Minh	02/10/2007	TM13A	001327	486	7.75	19
1240	1301080634	Ngô Thành	Nam	30/08/2007	TM13A	001328	564	6.50	19
1241	1301081701	Đỗ Thị Yến	Ngọc	10/11/2007	TM13A	001329	631	7.75	19
1242	1301080636	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	27/10/2007	TM13A	001330	725	5.75	19
1243	1301080637	Trần Bích	Ngọc	10/10/2007	TM13A	001331	892	7.25	19
1244	1301080639	Đỗ Ánh	Nguyệt	02/07/2007	TM13A	001332	140	7.75	19
1245	1301080641	Đỗ Phương	Nhi	05/08/2007	TM13A	001333	213	4.50	19
1246	1301081704	Đỗ Yến	Nhi	23/10/2007	TM13A	001334	359	3.25	19
1247	1301080642	Trần Tuyết	Nhung	17/10/2007	TM13A	001335	486	5.50	19
1248	1301080643	Lê Nguyễn Kiều	Oanh	27/05/2007	TM13A	001336	564	6.50	19
1249	1301080644	Đặng Trường	Phúc	27/04/2005	TM13A	001337	631	7.00	19
1250	1301080645	Đoàn Thị Thu	Phương	05/01/2007	TM13A	001338	725	7.25	19
1251	1301080646	Nguyễn Mai	Phương	02/11/2007	TM13A	001339	892	4.25	19
1252	1301081707	Nguyễn Thảo	Phương	17/03/2007	TM13A	001340	140	7.75	19
1253	1301080647	Nguyễn Thị	Phương	31/10/2007	TM13A	001341	213	8.50	19
1254	1301081708	Văn Thị Thu	Phương	18/01/2007	TM13A	001342	359	5.50	19
1255	1301081709	Trịnh Văn	Quyền	27/10/2004	TM13A	001343	486	2.25	19
1256	1301080649	Nguyễn Hương	Quỳnh	26/05/2007	TM13A	001344	564	4.00	19
1257	1301080651	Trần Mai	Thanh	15/02/2007	TM13A	001345	631	6.25	19
1258	1301080652	Phạm Nguyễn Phúc	Thảo	16/02/2007	TM13A	001346	725	8.75	19
1259	1301080653	Phạm Thị Thanh	Thảo	01/10/2007	TM13A	001347	892	7.25	19
1260	1301081712	Trương Thị Phương	Thảo	08/07/2007	TM13A	001348	140	7.25	19

**BẢNG ĐIỂM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN: TIN ĐẠI CƯƠNG
ĐHCQ K13_ HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2025 -2026**

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Mã SV	lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1261	1301080655	Hoàng Anh	Thơ	27/08/2007	TM13A	001349	213	7.25	19
1262	1301080656	Lê Phương	Thu	19/10/2007	TM13A	001350	359	7.50	19
1263	1301081714	Lưu Thị Kim	Thư	29/11/2007	TM13A	001351	486	7.75	19
1264	1301080658	Vũ Minh	Thư	12/02/2007	TM13A	001352	564	6.00	19
1265	1301080661	Nguyễn Thị Hương	Trà	27/03/2007	TM13A	001353	631	7.75	19
1266	1301080662	Đoàn Thị Hương	Trang	19/07/2007	TM13A	001354	725	5.75	19
1267	1301080665	Nguyễn Thị Huyền	Trang	02/11/2007	TM13A	001356	892	6.00	19
1268	1301081715	Nguyễn Thị Huyền	Trang	07/11/2007	TM13A	001357	140	7.25	19
1269	1301081716	Nguyễn Thị Kiều	Trang	28/03/2007	TM13A	001358	213	8.50	19
1270	1301081719	Lương Thảo	Vân	10/11/2007	TM13A	001359	359	4.25	19
1271	1301080667	Ngô Thị	Vân	13/01/2007	TM13A	001360	486	7.50	19
1272	1301080671	Tô Khánh	Vy	18/05/2007	TM13A	001361	564	6.00	19

Tổng số bài: 1272

Cán bộ chấm 1


Nguyễn Thị Bích Hương

Hưng Yên, Ngày 21 tháng 01 năm 2026

Cán bộ chấm 2


Phạm Thị Chanh